Luận Văn 24 - đơn vị cung cấp Dịch vụ viết thuê luận văn uy tín, giá cả phải chăng

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ TẠI TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***Chuyên ngành*: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật**
***Mã số:* 60 38 01 01**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

***Cán bộ hướng dẫn khoa học*: GS. TS. HOÀNG THỊ KIM QUẾ**

Luận Văn 24 - đơn vị cung cấp Dich vu viết thuê luân văn uy tín, giá cả phải chăng

Luận Văn 24 - đơn vị cung cấp Dich vu viết thuê luân văn uy tín, giá cả phải chăng

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả nêu trong Luận văn chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Các số liệu, ví dụ và trích dẫn trong Luận văn đảm bảo tính chính xác, tin cậy và trung thực. Tôi đã hoàn thành tất cả các môn học và đã thanh toán tất cả các nghĩa vụ tài chính theo quy định của Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội.

Vậy tôi viết Lời cam đoan này đề nghị Khoa Luật xem xét để tôi có thể bảo vệ Luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

NGƯỜI CAM ĐOAN

Luận Văn 24 - đơn vị cung cấp Dich vu viết thuê luân văn uy tín, giá cả phải chăng

MỤC LỤC

Trang

Trang phụ bìa

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các từ viết tắt

MỞ ĐẦU 1

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ CỦA TOÀ ÁN 8

1.1. **Khái niệm giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án** 8

1.1.1. Khái niệm giáo dục pháp luật 8

1.1.2. Khái niệm của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Toà án 9

1.2. Mục đích của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án 11

1.2.1 Mục đích chung của hoạt động giáo dục pháp luật 11

1.2.2 Mục đích của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án 12

1.3. **Nội dung giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án** 14

1.3.1. Nội dung giáo dục pháp luật nói chung 14

1.3.2. Nội dung giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án 16

1.4. **Hình thức giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án** 23

1.5. Phương pháp giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án 25

1.6. Những đặc thù của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Toà án 26

1.6.1. Về chủ thể của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án26

1.6.2. Về đối tượng của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án 31
1.7. Những nhân tố ảnh hưởng và tiêu chí đánh giá hiệu quả của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân 32
1.7.1. Những nhân tố ảnh hưởng 32
1.7.2. Những tiêu chí đánh giá hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án 38
Tiểu kết chương 1 41
Chương 2: THỰC TRẠNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG HIỆN NAY 43
2.1. Đặc điểm về điều kiện tự nhiên và xã hội có tác động đến hoạt động giáo dục pháp luật của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng 43
2.1.1. Đặc điểm tự nhiên và xã hội 43
2.1.2. Đặc điểm về văn hóa xã hội, văn hóa pháp luật 45
2.2. Thực trạng về các hình thức giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng 46
2.2.1. Giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại trụ sở 46
2.2.2. Giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại các phiên tòa lưu động 56
2.2.3. Giáo dục pháp luật gián tiếp qua các phương tiện thông tin đại chúng tại các phiên tòa xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng 58
2.3. Đánh giá chung về kết quả hoạt động giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng 60

2.3.1. Những kết quả đạt được 60
2.3.2. Nguyên nhân của những kết quả đạt được 63
2.3.3. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân 67
Tiểu kết chương 2 74
Chương 3: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN VỀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG HIỆN NAY 76
3.1. Quan điểm cơ bản về giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng hiện nay 76
3.1.1 Quan điểm chung mang tính định hướng 76
3.1.2. Các quan điểm cơ bản nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng 78
3.2. Giải pháp cơ bản giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân tại thành phố Hải Phòng 79
Tiểu kết chương 3 93
KẾT LUẬN 94
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 96

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

THPT :	Trung học phổ thông
TMCP:	Thương mại cổ phần
TNHH:	Trách nhiệm hữu hạn
UBND:	Ủy ban nhân dân
XHCN:	Xã hội chủ nghĩa

Luận Văn 24 - đơn vị cung cấp Dich vu viết thuê luận văn uy tín, giá cả phải chăng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Đảng và Nhà nước chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, hợp hiến, quản lý và điều hành xã hội bằng pháp luật. Chính vì vậy, Đảng và Nhà nước ta rất chú trọng công tác giáo dục pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân nhằm đưa các quy định của pháp luật đi vào cuộc sống xã hội, giáo dục ý thức pháp luật xã hội chủ nghĩa cho nhân dân nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước bằng pháp luật trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xuất phát từ vai trò, ý nghĩa quan trọng đó, trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền, Công tác giáo dục pháp luật đã ngày càng khẳng định là một bộ phận không thể thiếu của quá trình xây dựng và thực hiện pháp luật. Trong rất nhiều văn kiện của Đảng và pháp luật của Nhà nước đã đề cập đến công tác giáo dục pháp luật. Tại Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng đã khẳng định:

> Triển khai mạnh mẽ công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật; huy động lực lượng của các đoàn thể chính trị, xã hội, nghề nghiệp, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia các đợt vận động thiết lập trật tự, kỷ cương và các hoạt động thường xuyên xây dựng nếp sống và làm việc theo pháp luật trong cơ quan nhà nước và trong xã hội [5].

Nghị quyết số 08–NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới chỉ rõ cần:

> Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với nhiều hình thức phong phú, sinh động, đặc biệt là thông qua các

phiên toà xét xử và bằng những phán quyết công minh để tuyên truyền, nâng cao ý thức pháp luật cho cán bộ và nhân dân [7].

Nhiều văn bản pháp luật của Thủ tướng Chính phủ đã đề cập đến việc tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật như: Chỉ thị số 02/1998/CT-TTg ngày 07/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay; Quyết định số 03/1998/QĐ-TTg ngày 07/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 1998 đến năm 2002 và thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ (Toà án nhân dân tối cao là một cơ quan thành viên); Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007.

Đặc biệt, Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân đã khẳng định: *"Phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng"* [8]. Tiếp đó, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá IX); Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/03/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20/6/2012.

Thực hiện các văn kiện của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục pháp luật, thời gian qua công tác giáo dục pháp luật đã đạt được

nhiều kết quả quan trọng với sự tham gia của nhiều lực lượng, nhiều chủ thể.

Trong đó, Tòa án được xác định là một trong các chủ thể tham gia vào công tác giáo dục pháp luật một cách hiệu quả qua hoạt động xét xử. Do hoạt động của Tòa án đặc thù là công tác xét xử nên trong công tác giáo dục của Tòa án chủ yếu thực hiện lồng ghép giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử. Thông qua hoạt động của mình, Tòa án chủ động giáo dục pháp luật một cách trực tiếp tới người dân, góp phần cung cấp kiến thức pháp luật đến người dân nhằm hình thành ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật. Từ đó nâng cao ý thức đấu tranh phòng ngừa tội phạm cho mọi tầng lớp nhân dân.

Tuy nhiên trong thời gian qua, công tác giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án chưa thực sự được chú trọng, các Tòa án đều chưa coi trọng vấn đề này, cho rằng hoạt động chủ yếu của Tòa án là xét xử nên công tác giáo dục pháp luật cho người dân còn xem nhẹ. Hoạt động giáo dục pháp luật chỉ chủ yếu thông qua một số các phiên tòa lưu động dẫn đến hiệu quả giáo dục pháp luật chưa cao. Chính vì vậy, yêu cầu về nghiên cứu thực trạng và tìm ra giải pháp tăng cường hiệu quả công tác giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng.

Với những lý do trên, việc nghiên cứu đề tài: "***Giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng***" là vấn đề cần thiết, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn thiết thực.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Hoạt động giáo dục pháp luật có rất nhiều chủ thể tham gia nên trong thời gian qua cũng đã có rất nhiều nghiên cứu chuyên sâu về hoạt động này. Tuy nhiên, mỗi công trình nghiên cứu lý luận về giáo dục pháp luật thường đề cập đến một khía cạnh, một phương diện cụ thể khác nhau, chủ yếu đề cập theo các nhóm vấn đề sau:

Một là: Nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về giáo dục pháp luật nhằm làm sáng tỏ khái niệm, chủ thể, mục đích, đối tượng, nội dung, hình thức,

phương pháp của giáo dục pháp luật; các mối quan hệ giữa giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, học vấn, văn hoá… thể hiện qua các công trình nghiên cứu như: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục pháp luật trong thời kỳ đổi mới*, Đề tài khoa học cấp Bộ năm 1994, mã số 92-98-223-ĐT, của Viện Nghiên cứu Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp; *Giáo dục ý thức pháp luật*, Nguyễn Trọng Bích, Tạp chí Xây dựng Đảng, số 4/1989; *Bàn về giáo dục pháp luật*, Trần Ngọc Đường và Dương Thanh Mai, Nxb Chính trị quốc gia, Hà nội, 1995; *Cơ sở khoa học của việc xây dựng ý thức pháp luật và lối sống theo pháp luật*, Đề tài khoa học cấp Nhà nước, mã số KX.07-17, Viện Nhà nước và pháp luật - Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn chủ trì…

Hai là, nhóm nghiên cứu hoạt động giáo dục pháp luật cho từng đối tượng cụ thể, như giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, cho thanh, thiếu niên, học sinh, sĩ quan, phụ nữ, cho đồng bào dân tộc thiểu số... như: *Giáo dục pháp luật trong các trường đại học, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề ở nước ta hiện nay*, Luận án Phó tiến sĩ khoa học luật, Đinh Xuân Thảo, 1996; *Phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên dân tộc thiểu số người Tây Bắc, thực trạng và giải pháp*, Luận văn thạc sỹ luật học, Đinh Công Sỹ, 2006; *Giáo dục pháp luật trong các trường sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận văn thạc sỹ luật học, Phạm Trung Nghĩa, 2000; *Giáo dục pháp luật cho nhân dân các dân tộc ít người ở tỉnh Đắc Lắk - thực trạng và giải pháp*, Luận văn thạc sỹ luật học, Phạm Hàn Lâm, 2001.

Hướng nghiên cứu này hướng tới công tác giáo dục pháp luật cho các đối tượng cụ thể có giá trị thực tiễn áp dụng cao. Những nghiên cứu này cơ bản làm rõ những đặc trưng trong giáo dục pháp luật đối với các nhóm đối tượng cụ thể, xác định phương pháp, nội dung giáo dục phù hợp với từng đối tượng giáo dục, với nhu cầu pháp luật của đối tượng giáo dục, những đặc thù về không gian, thời gian, địa lý văn hóa từ đó góp phần nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục pháp luật.

Ba là, nhóm những nghiên cứu các vấn đề lý luận liên quan đến các hoạt động giáo dục pháp luật, các hình thức, phương pháp giáo dục cụ thể: *Giáo dục pháp luật thông qua hoạt động tư pháp ở Việt Nam*, Luận án phó tiến sĩ khoa học luật, Dương Thị Thanh Mai, 1996; *Giáo dục pháp luật thông qua hoạt động Báo chí*, Luận văn thạc sỹ luật học, Nguyễn Sỹ Hùng, 2003... Những nghiên cứu làm rõ công tác giáo dục pháp luật được lồng ghép một cách có hiệu quả qua hoạt động cụ thể của chủ thể nhất định. Qua hoạt động đặc thù, bằng những phương pháp và hình thức giáo dục pháp luật phù hợp cũng đã góp phần nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục pháp luật.

Thực tế các công trình nghiên cứu, các bài viết của các tập thể, cá nhân về giáo dục pháp luật cũng đã đóng góp rất nhiều vấn đề về lý luận và thực tiễn dưới nhiều góc độ, khía cạnh khác nhau về giáo dục pháp luật.

Tuy nhiên, các nghiên cứu về hoạt động giáo dục trong hoạt động xét xử tại Tòa án thực tế mới chỉ dừng lại ở những đề tài nghiên cứu, bài viết và tham luận của một số tác giả qua công tác nghiên cứu của Viện khoa học xét xử, Tòa án nhân dân Tối cao. Cho đến nay, chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách đầy đủ, có hệ thống về giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Toà án nhân dân tại thành phố Hải Phòng. Vì vậy, đây là đề tài đầu tiên nghiên cứu có hệ thống về giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

3. Phạm vi nghiên cứu của đề tài

Luận văn tập trung nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận về giáo dục pháp luật, đặc điểm của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Toà án nhân dân; nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân thành phố Hải Phòng hiện nay. Về mặt thời gian và số liệu, Luận văn giới hạn thời gian nghiên cứu từ năm 2009 đến năm 2013.

4. Phương pháp nghiên cứu của đề tài

Luận văn được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, quan điểm của Đảng và Nhà nước về giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng hiện nay nói riêng.

Khi nghiên cứu các vấn đề thuộc phạm vi Luận văn, tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa duy vật biện chứng với các phương pháp nghiên cứu khoa học cụ thể khác như: phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, quy nạp, đối chiếu giữa lý luận và thực tiễn…

5. Mục đích và nhiệm vụ của việc nghiên cứu đề tài

Mục đích nghiên cứu:

Luận văn là làm rõ lý luận chung về giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án, phân tích thực trạng công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng từ đó đưa ra những giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng hiện nay.

*Nhiệm vụ nghiên cứu: Đ*ể thực hiện mục đích trên, Luận văn có những nhiệm vụ sau đây: Trên cơ sở nghiên cứu, làm rõ cơ sở lý luận về giáo dục pháp luật, Luận văn phân tích rõ tính đặc thù của giáo dục pháp luật thông trong hoạt động xét xử của Toà án nhân dân.

- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng, phân tích nguyên nhân thực trạng công tác giáo dục pháp trong hoạt động xét xử của Toà án nhân dân thành phố Hải phòng hiện nay.
- Đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng hiện nay.

6. Những đóng góp mới của Luận văn

Luận văn là công trình chuyên khảo đầu tiên nghiên cứu có hệ thống và tương đối toàn diện về công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của

Toà án nhân dân thành phố Hải phòng hiện nay. Vì vậy, Luận văn có những đóng góp khoa học mới cụ thể sau:

- Làm rõ thêm những vấn đề lý luận về nội dung hình thức giáo dục pháp trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân.
- Phân tích, đánh giá thực trạng, đồng thời rút ra những kinh nghiệm về giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Toà án nhân dân thành phố Hải phòng hiện nay.
- Đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật thông trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng hiện nay.

Ngoài ra, Luận văn cũng góp phần làm phong phú thêm cơ sở lý luận về giáo dục pháp luật, làm rõ tính đặc thù của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Toà án nhân dân. Góp phần nâng cao nhận thức về vai trò của Tòa án nhân dân trong công tác giáo dục pháp luật. Đồng thời đưa ra những giải pháp, đề xuất giúp giáo dục pháp luật qua trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đạt hiệu quả cao hơn.

7. Kết cấu của Luận văn

Luận văn gồm phần mở đầu, 3 chương, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo.

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm 03 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án

Chương 2: Thực trạng giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Chương 3: Quan điểm và những giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Luận Văn 24 - đơn vị cung cấp Dich vu viết thuê luận văn uy tín, giá cả phải chăng

Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ CỦA TOÀ ÁN

1.1. Khái niệm giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án

1.1.1. Khái niệm giáo dục pháp luật

Khái niệm giáo dục theo định nghĩa chung về giáo dục được hiểu là *"Hoạt động nhằm tác động một cách có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của một đối tượng nào đó, làm cho đối tượng ấy dần có được những phẩm chất và năng lực như yêu cầu đề ra"* [52, tr.379].

Từ việc định nghĩa giáo dục như trên thì tùy từng lĩnh vực giáo dục cụ thể mà hình thành nên khái niệm giáo dục tương ứng như giáo dục đạo đức, giáo dục văn hóa, giáo dục quốc phòng, giáo dục thể chất, giáo dục công dân… . Về khái niệm giáo dục pháp luật, hiện nay nhiều ý kiến khác nhau. Có ý kiến cho rằng giáo dục pháp luật là một bộ phận của giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức; quan niệm thứ hai thì coi giáo dục pháp luật là hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các văn bản pháp luật; có quan niệm khác cho rằng không cần đặt vấn đề giáo dục pháp luật vì pháp luật là các quy tắc xử sự có tính bắt buộc chung và mọi người đều có nghĩa vụ phải tuân thủ pháp luật…

Giáo dục pháp luật vừa mang những đặc điểm chung của giáo dục, sử dụng các hình thức và phương pháp của giáo dục nói chung, vừa thể hiện những nét đặc thù riêng có của mình trong mối liên hệ chặt chẽ với các loại hình thức giáo dục khác như giáo dục chính trị, đạo đức… [23, tr.18]. Từ những phân tích trên, có thể xác định: *Giáo dục pháp luật là hoạt động có tổ chức, có mục đích tác động đến nhận thức của người được giáo dục, tạo cho họ ý thức, thái độ ứng xử phù hợp với pháp luật hiện hành.*

1.1.2. Khái niệm của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Toà án

Xét xử theo cách hiểu của các nhà luật học là hoạt động xem xét, đánh giá bản chất pháp lý của vụ việc nhằm đưa ra một phán xét về tính chất, mức độ pháp lý của vụ việc, từ đó nhân danh Nhà nước đưa ra một phán quyết tương ứng với bản chất, mức độ trái hay không trái pháp luật của vụ việc (xét xử vụ án hình sự, dân sự, hành chính). Xét xử cũng được hiểu theo nghĩa là một giai đoạn tố tụng quan trọng được tiến hành dưới hình thức phiên toà nhằm xem xét, phán xét, nhân danh Nhà nước đưa ra một phán quyết theo trình tự luật định những vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án [50, tr.147]. Trong hoạt động tư pháp, xét xử được coi là khâu trung tâm có vai trò quyết định. Thông qua hoạt động xét xử của mình, Tòa án nhân danh Nhà nước đưa ra phán quyết bảo vệ lợi ích của Nhà nước, tổ chức, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; giáo dục công dân tuân thủ pháp luật. Toà án có thể thực hiện việc giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức nhưng hình thức giáo dục hiệu quả nhất là thông qua hoạt động xét xử.

Thông qua hoạt động xét xử, Tòa án có thể giúp cho những người tham gia tố tụng (bị can, bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự...) và những người tham gia theo dõi phiên tòa trực tiếp hoặc gián tiếp hiểu sâu sắc, hiểu rõ hơn các quy định của pháp luật được áp dụng khi giải quyết vụ án. Hoạt động này có hiệu quả giúp cho các đối tượng được giáo dục tự đánh giá về hành vi và trách nhiệm pháp lý của mình tạo cho họ có những hành vi xử sự phù hợp với quy định pháp luật. Giáo dục cho mọi người ý thức tôn trọng pháp luật, rèn luyện thói quen tuân thủ pháp luật, cần làm cho mọi người tin rằng bất cứ sự vi phạm nào cũng sẽ bị Tòa án và xã hội lên án, giáo dục mọi công dân ý thức tham gia vào hoạt động đấu tranh phòng chống tội phạm.

Giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử của Tòa án được thể chế hóa tại Điều 1 Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2002: "*Bằng hoạt động của mình, Toà án góp phần giáo dục công dân trung thành với Tổ quốc, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, tôn trọng những quy tắc của cuộc sống xã hội, ý thức đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, các vi phạm pháp luật khác*" [33].

Hoạt động đặc thù của Tòa án là xét xử nên tạo ra hình thức giáo dục pháp luật đặc trưng riêng, bởi nó tổng hợp các hình thức giáo dục pháp luật như; giáo dục qua hình ảnh trực tiếp (sự trang nghiêm của quang cảnh phiên tòa, Hội đồng xét xử, trình tự thủ tục tố tụng…), giáo dục pháp luật qua lời nói trực tiếp (Thông qua quá trình giải quyết các vụ việc tại tòa án khi tiến hành hòa giải, xét xử….), giáo dục pháp luật qua các bài viết là các văn bản tố tụng (công bố cáo trạng của Viện kiểm sát, công bố các chứng cứ có tại hồ sơ và đặc biệt là các phán quyết của Tòa án thể hiện qua lập luận sắc bén, phán quyết nghiêm minh, thấu tình đạt lý khi ban hành Bản án, Quyết định). Có thể nói giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử tại Tòa án là hình thức giáo dục pháp luật tổng hợp, trực tiếp của ba loại hình báo nói, báo viết và báo hình. Giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án được coi là hình thức giáo dục pháp luật đi từ trực quan sinh động theo con đường logic biện chứng của sự nhận thức, là hình thức tuyên truyền hiệu quả nhất trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục pháp luật của Tòa án.

Từ những nhận định trên, có thể đưa ra một khái niệm chung về giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án: *Giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án là quá trình tác động có mục đích, có tổ chức, có chủ định và có kế hoạch của của các chủ thể trong hoạt động tố tụng bao gồm Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Luật sư, Thư ký Tòa án... đến các đối tượng giáo dục là những người tham gia tố tụng và tham dự phiên tòa. Giúp hình thành ở họ ý thức xử sự phù hợp với yêu cầu của pháp luật, qua đó hỗ trợ, củng cố và phát huy tác dụng của chính hoạt động xét xử.*

Luận Văn 24 - đơn vị cung cấp Dich vu viết thuê luân văn uy tín, giá cả phải chăng

1.2. Mục đích của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án

1.2.1. Mục đích chung của hoạt động giáo dục pháp luật

Từ khái niệm về giáo dục pháp luật như trên, có thể thấy mục đích chung nhất của giáo dục pháp luật là tạo cho đối tượng được giáo dục ý thức pháp luật, thái độ ứng xử phù hợp với pháp luật hiện hành.

Để đạt được mục đích chung nhất như trên, giáo dục pháp luật cần đạt được các mục đích cụ thể như sau:

Thứ nhất, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức pháp luật của đối tượng được giáo dục. Trong đời sống xã hội, việc giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức pháp luật của người dân được coi là tiền đề hình thành nên cách ứng xử của họ trước các quy định pháp luật. Khi nhận thức pháp luật của người dân còn thấp sẽ tạo ra một bộ phận người dân có ý thức chấp hành pháp luật kém, hành vi vi phạm pháp luật nhiều; ngược lại nhận thức pháp luật cao hình thành nên thái độ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định pháp luật. Chính vì vậy, đây được coi là mục đích quan trọng nhất của giáo dục pháp luật. Chỉ có nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân thì mới thay đổi được tư duy, ý thức tuân thủ pháp luật của toàn xã hội.

Thứ hai, hình thành ý thức tôn trọng và lòng tin đối với pháp luật. Cách ứng xử của mọi người trước pháp luật phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố cảm xúc của họ đối với pháp luật. Ngoài nhận thức về pháp luật thì ý thức tôn trọng và lòng tin của mọi người cũng có tác động rất lớn đến hành vi của họ trong việc tuân thủ pháp luật. Trường hợp, nếu có nhận thức pháp luật mà không có ý thức tôn trọng pháp luật thì con người rất dễ có hành vi vượt ra ngoài các chuẩn mực pháp luật, dẫn đến việc vi phạm pháp luật. Để đạt được mục đích trên, giáo dục pháp luật cần giáo dục cho con người nhận thức được tính công bằng pháp luật, nhận thức được nghĩa vụ của mình đối với Nhà nước từ đó hình thành ý thức tuân thủ pháp luật mọi lúc, mọi nơi; ý thức đấu tranh là lên án các hành vi sai trái, bảo vệ sự nghiêm minh của pháp luật.

Thứ ba, hình thành hành vi xử sự tuân theo pháp luật. Cách ứng xử của con người trước pháp luật thể hiện qua hành vi cụ thể của họ. Hành vi có tuân thủ hay không tuân thủ pháp luật, có chuẩn mực hay vi phạm pháp luật phụ thuộc vào nhận thức và cảm xúc của họ trước pháp luật. Con người sẽ sống và làm việc theo pháp luật nếu họ có nhận thức pháp luật đầy đủ, có lòng tin đối với pháp luật.

Giáo dục pháp luật tạo cho con người thói quen tuân thủ pháp luật, là hình thức thực hiện pháp luật giúp các chủ thể kiềm chế, giữ mình để không thực hiện những hành vi mà pháp luật cấm;Thói quen thi hành pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật trong đó các chủ thể thực hiện các nghĩa vụ pháp lý của mình bằng hành động tích cực và Sử dụng pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật trong đó các chủ thể thực hiện quyền chủ thể của mình, tức là thực hiện những hành vi mà pháp luật cho phép

1.2.2. Mục đích của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án

Giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án và các hình thức giáo dục pháp luật khác đều có mục đích chung của giáo dục pháp luật như đã phân tích ở trên. Tuy nhiên, đây được coi là hoạt động giáo dục pháp luật đặc thù nên có những mục đích riêng cụ thể sau:

Giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại tòa án là hình thức lồng ghép giữa hoạt động xét xử với hoạt động giáo dục pháp luật nhằm trang bị cho những người tham gia vào quá trình tố tụng hoặc theo dõi phiên tòa những kiến thức pháp luật cần thiết.

Trong quá trình xét xử, thông qua từng vụ án cụ thể, Tòa án tạo điều kiện thuận lợi để những người tham dự phiên tòa cũng như nhân dân tiếp cận với pháp luật, nhằm nâng cao trình độ nhận thức về pháp luật trong quần chúng nhân dân, tạo niềm tin của người dân vào đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trang bị cho người dân những kiến thức pháp

luật cần thiết để tự bản thân họ tránh xa những hành vi vi phạm pháp luật và giáo dục con em mình phải tuân theo pháp luật. Đồng thời đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong cộng đồng nhân dân. Một bản án nghiêm minh, đúng đắn, khách quan, toàn diện là mục đích của hoạt động xét xử. Mục đích giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử là tạo nên một trạng thái mới trong ý thức pháp luật về hành động tự giác tuân theo pháp luật của người dân khi trực tiếp hoặc gián tiếp quan tâm, theo dõi phiên tòa. Thực tiễn cho thấy, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua công tác xét xử các phiên tòa đã có tác dụng tích cực góp phần nâng cao nhận thức pháp luật trong cộng đồng dân cư, góp phần làm hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là các loại tội phạm hình sự, các tranh chấp trong cộng đồng dân cư giảm đáng kể.

Thông qua hoạt động xét xử, Toà án thực hiện việc kiểm tra xã hội đối với hành vi của công dân, của tổ chức và cơ quan nhà nước, trên cơ sở đó, sử dụng quyền lực được nhà nước giao để áp dụng pháp luật vào giải quyết các vụ việc cụ thể theo các trình tự, thủ tục tố tụng rất chặt chẽ do luật định. Chính vì vậy, hoạt động giáo dục pháp luật của Tòa án cũng phụ thuộc vào hoạt động xét xử vì Tòa án là đại diện của quyền lực Tư pháp có chức năng giải quyết các vấn đề cụ thể, từng tình huống, sự kiện trong đời sống xã hội nên cách thức tổ chức hoạt động mang tính thụ động "chờ" có việc thì mới xử. Kết quả của quá trình xét xử là ra các văn bản cá biệt dưới dạng bản án, quyết định đòi hỏi các công dân, tổ chức có liên quan phải thực hiện các trách nhiệm pháp lý cụ thể theo đúng quy định của pháp luật.

Giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử nhằm giúp cho những người tham gia vào quá trình tố tụng hiểu sâu sắc và rõ hơn về những quy định pháp luật được áp dụng để giải quyết vụ án.

Giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử giúp những người tham

gia tố tụng (nguyên đơn, bị đơn, bị cáo, người bị hại…) và những người tham dự phiên toà nói riêng, người dân nói chung tự đánh giá về hành động và trách nhiệm pháp lý của mình. Hoạt động này cũng giúp họ nhận thức đầy đủ ý thức về sự công bằng, nghiêm minh của pháp luật, củng cố lòng tin và thái độ tôn trọng pháp luật; giúp họ định hướng hành vi phù hợp với yêu cầu của pháp luật. Những phán quyết của Tòa án, phát huy tác dụng giáo dục pháp luật còn thể hiện qua ý nghĩa phòng ngừa đối với các hành vi vi phạm pháp luật, tạo ra ý thức pháp luật chuẩn mực dẫn tới hành động tự giác tuân theo pháp luật của những người trực tiếp hoặc gián tiếp quan tâm, theo dõi phiên toà.

Mục đích giáo dục pháp luật, như trên đã phân tích muốn đạt được phải đặt lồng ghép trong quá trình tiến hành tố tụng. Do đó giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử, trước hết là việc giải thích, cung cấp cho đối tượng của hoạt động tố tụng những kiến thức pháp luật cụ thể liên quan trực tiếp đến vụ việc đang giải quyết. Đồng thời nội dung giáo dục còn bồi dưỡng nhận thức, tình cảm về sự công bằng và nghiêm minh của pháp luật trong hoạt động tố tụng; định hướng hành vi để công dân tự giác tuân thủ, chấp hành những quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Giúp những người được giáo dục sử dụng đúng đắn quyền, nghĩa vụ trong các tình huống pháp luật cụ thể liên quan đến hoạt động tố tụng; nhận thức đầy đủ hơn về trách nhiệm pháp lý của cá nhân tự kiểm tra, giám sát hành vi của mình cũng như của người khác.

Bên cạnh đó, mục đích chính trong hoạt động tố tụng của Tòa án cũng tạo điều kiện hỗ trợ cho công dân, tổ chức sử dụng các công cụ pháp luật để bảo vệ, khôi phục các quyền và lợi ích hợp pháp đã bị vi phạm của mình.

1.3. Nội dung giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án

1.3.1. Nội dung giáo dục pháp luật nói chung

Trong quá trình giáo dục pháp luật, nội dung giáo dục pháp luật là một

yếu tố cần thiết để xác định tính hiệu quả của hoạt động giáo dục pháp luật. Nội dung giáo dục pháp luật phụ thuộc vào mục đích và nhiệm vụ của hoạt động giáo dục pháp luật lên đối tượng cụ thể. Với từng chủ thể và đối tượng giáo dục pháp luật có đặc thù khác nhau, từng vị trí không gian, thời gian khác nhau sẽ hình thành nên nội dung pháp luật khác nhau phù hợp tạo hiệu quả tốt nhất cho hoạt động giáo dục. Chính vì vậy, theo tác giả nội dung giáo dục pháp luật là thông điệp truyền tải của chủ thể giáo dục về các thông tin cụ thể liên quan tới pháp luật như: thông tin về pháp luật bao gồm văn bản pháp luật và kiến thức pháp luật; thông tin về thực hiện pháp luật(về tình hình tội phạm, tinh hình điểu tra xử lý các hành vi vi phạm pháp luật); thông tin về kết quả nghiên cứu, điều tra xã hội học, điều tra tội phạm học, thông tin phản hồi của người dân về việc ban hành và áp dụng pháp luật; các thông tin hướng dẫn thi hành pháp luật cụ thể…

Tóm lại, nội dung của giáo dục pháp luật bao gồm việc cung cấp một cách thường xuyên, có hệ thống các loại thông tin về pháp luật và thực tiễn thi hành, bảo vệ pháp luật (không chỉ phổ biến nội dung quy phạm pháp luật mà còn phải làm rõ trách nhiệm chấp hành và những hậu quả pháp lý nếu vi phạm các quy định đó…), qua đó bồi dưỡng ở các đối tượng giáo dục những nhận thức, tình cảm đúng đắn, lòng tin đối với pháp luật, rèn luyện khả năng sử dụng những tri thức đó để phân tích, phê phán, lý giải một cách có căn cứ khoa học về những vấn đề thực tiễn, làm cơ sở định hướng và lựa chọn cách xử sự phù hợp trong những hoàn cảnh cụ thể [23, tr.29].

Ngoài ra nội dung giáo dục pháp luật còn được thể chế tại Điều 10, Luật Phổ biến , giáo dục pháp luật được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 20/6/2012 quy định chi tiết nội dung giáo dục pháp luật:

1. Quy định của Hiến pháp và văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng,

bảo

vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

2. Các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế.

3. Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật [35, Điều 10].

1.3.2. Nội dung giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án

Nội dung của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án được thực hiện ở tất cả các giai đoạn quá trình tố tụng tại Tòa án. Quá trình giải quyết các vụ án tại Tòa án đều tuân thủ theo quy trình và các giai đoạn được quy định rất chặt chẽ trong các Bộ luật tố tụng. Ở mỗi giai đoạn xét xử khác nhau việc giáo dục pháp luật được thực hiện bởi những chủ thể khác nhau, nội dung và hình thức giáo dục khác nhau.

- Trong Giai đoạn chuẩn bị xét xử:

+ Đối với vụ án hình sự: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân có nhiệm vụ nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án cả về nội dung và trình tự tố tụng giúp chuẩn bị một cách chu đáo cho việc giáo dục pháp luật lồng ghép trong quá trình xét xử. Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân là những người duy nhất nhân danh Nhà nước để đưa ra phán quyết, quyết định một người có tội hay không có tội để đưa ra hướng xử lý phù hợp với quy định pháp luật. Chính vì vậy việc nghiên cứu kỹ lưỡng nội dung và trình tự tố tụng của vụ án về tình tiết, chứng cứ có trong hồ sơ để xây dựng kết hoạch xét hỏi và thẩm vấn đầy đủ, chính xác. Để củng cố niềm tin nội tâm và đảm bảo cho việc giải quyết vụ án một cách khách quan toàn diện, Thẩm phán có thể cân nhắc triệu tập thêm

thành phần những người tiến hành tố tụng tham gia phiên tòa giúp làm sáng tỏ vụ án. Để tạo tiền đề nâng cao chất lượng xét xử và hiệu quả giáo dục pháp luật đối với bị can, bị cáo, đương sự và những người tham dự phiên tòa.

+ Đối với vụ án Dân sự, Kinh doanh thương mại, Lao động, Hôn nhân gia đình: Sau khi có quyết định thụ lý vụ việc dân sự Thẩm phán được giao nhiệm vụ giải quyết vụ việc đó sẽ tiến hành hoạt động điều tra, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ để giải quyết các tranh chấp hay yêu cầu về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh tế thương mại và lao động. Để việc điều tra đáp ứng được mục đích, chuẩn bị căn cứ cho việc giải quyết vụ việc dân sự thì Thẩm phán phải xác định được một số vấn đề như: những quan hệ tranh chấp giữa các đương sự, những vấn đề cần chứng minh; xác định đúng và đầy đủ tư cách đương sự trong tố tụng dân sự. Ở giai đoạn chuẩn bị xét xử, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động hòa giải là quan trọng nhất. Thông qua việc thực hiện hòa giải theo quy định pháp luật, khi giải quyết các vụ việc dân sự, Thẩm phán giải thích để các đương sự hiểu đúng pháp luật về vấn đề họ đang tranh chấp. Việc hòa giải có ý nghĩa rất quan trọng vì giúp cho vụ án sớm được giải quyết bằng biện pháp thương lượng, đảm bảo được tính đoàn kết trong nhân dân. Trong phiên hòa giải, Thẩm phán giáo dục pháp luật cho đương sự bằng cách giới thiệu phân tích cho các bên đương sự các quy định pháp luật cụ thể để họ tự nhận thức được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật khi giải quyết tranh chấp. Việc kiên trì hòa giải giữa các đương sự trong các vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự cũng chính là sự kiên trì trong giáo dục pháp luật cho đương sự thực hiện đúng phương châm công tác của ngành Tòa án.

+ Đối với vụ án Hành chính: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán phải chủ động kiểm tra, xác định thẩm quyền xét xử, xác định tư cách người tham gia tố tụng trong vụ án; các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được,

những vấn đề về thủ tục tố tụng. Đồng thời, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án hành chính phải nắm được toàn bộ nội dung vụ án, tìm hiểu nguyên nhân làm phát sinh vụ việc hành chính và đảm bảo có các chứng cứ chính xác, đầy đủ để chứng minh được nghĩa vụ và quyền lợi chính đáng của đương sự; cũng như chứng minh được tính đúng đắn của quyết định hay hành vi hành chính của cán bộ, công chức hoặc cơ quan Nhà nước. Theo quy định tại Điều 12 Luật tố tụng hành chính năm 2010 xác định: "*Trong quá trình giải quyết vụ án hành chính, Toà án tạo điều kiện để các đương sự đối thoại về việc giải quyết vụ án"* [34] nên trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán tổ chức để người khởi kiện và người bị kiện gặp gỡ trực tiếp để giải quyết những nội dung mâu thuẫn, tạo điều kiện cho các bên đối thoại với nhau về một số vấn đề như bồi thường thiệt hại, rút một phần hoặc toàn bộ quyết định hành chính hay đơn kiện. Mặc dù không giữ vai trò hòa giải nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã trực tiếp hoặc gián tiếp phân tích và giải thích cho các bên những quy định của pháp luật về vấn đề tranh chấp giúp họ đưa ra được những quyết định đúng đắn khi đối thoại giải quyết vụ án.

- *Giai đoạn bắt đầu phiên toà:* Trong giai đoạn này hoạt động giáo dục pháp luật đầu tiên được thể hiện qua việc Thư ký phổ biến nội quy phiên tòa đến những người tham gia tố tụng và những người tham dự phiên tòa, giúp họ hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình tại phiên tòa. Qua đó làm cho những người tham gia tố tụng và tất cả những người tham dự phiên tòa có được những khái niệm tối thiểu về tính tôn nghiêm trong hoạt động xét xử tại Tòa án.Tiếp theo, Chủ tọa phiên tòa phổ biến các quyền và nghĩa vụ của từng người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật, đồng thời giúp họ hiểu rõ trách nhiệm, hậu quả khi vi phạm những quy định đó. Bằng hoạt động giáo dục pháp luật của mình, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trang bị nhận thức tối thiểu về vị trí, quyền và trách nhiệm cá nhân của mình trong suốt quá trình xét

xử, tạo cho họ sự tôn trọng, tuân thủ các yêu cầu của pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng. Trong giai đoạn này, hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã đã tác động đến đương sự của vụ án và những người tham dự phiên tòa, để họ hiểu được vị trí, quyền và trách nhiệm cá nhân của mình trong suốt quá trình xét xử. Đồng thời tạo nên ở họ sự chú ý, quan tâm và một tâm thể sẵn sàng tôn trọng và tuân thủ các yêu cầu của pháp luật tố tụng.

Giai đoạn thủ tục hỏi, xét hỏi tại phiên tòa: Quá trình hỏi công khai những tình tiết, những vấn đề liên quan đến vụ án tại phiên tòa giúp làm sáng tỏ vụ án để Hội đồng xét xử có căn cứ vững chắc đưa ra phán quyết thấu tình đạt lý đúng với sự thật khách quan.

+ Đối với vụ án hình sự: Thủ tục xét hỏi bị cáo và những người tham gia tố tụng khác giúp Hội đồng xét xử làm rõ hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội hay không? Bị cáo phạm tội gì? Nguyên nhân, mục đích phạm tội là gì? Làm rõ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, các chứng cứ buộc tội hay gỡ tội đối với bị cáo Trong quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa, diễn biến tâm lý của bị cáo rất phức tạp nên các thành viên Hội đồng xét xử thực hiện công tác giáo dục bị cáo, loại bỏ những mặc cảm về hành vi phạm tội của họ để họ tự giác khai báo thành khẩn, hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, khi thực hiện xét hỏi, các thành viên Hội đồng xét xử, kiểm sát viên, luật sư đảm bảo việc xét hỏi dân chủ, khách quan. Bên cạnh việc xét hỏi làm rõ nội dung vụ án đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, các thành viên Hội đồng xét xử luôn lồng ghép những nội dung giáo dục pháp luật tới bị cáo và tuyên truyền giáo dục cho nhân dân tham dự phiên tòa.

+ Đối với các vụ án dân sự, Kinh doanh thương mại, lao động, Hôn nhân và gia đình: Trong giai đoạn này, Hội đồng xét xử vẫn giữ vai trò hòa giải giúp các đương sự giải quyết mâu thuẫn bằng biện pháp thương lượng

mà hai bên có thể chấp nhận được. Hội đồng xét xử giải thích cho các bên về quyền tự nguyện, tự định đoạt của các bên khi hòa giải nhưng phải đảm bảo nội dung không vi phạm pháp luật và đạo đức xã hội. Trong giai đoạn xét hỏi ở mỗi trình tự thủ tục, Hội đồng xét xử đều có vai trò giải thích cặn kẽ các quy định của pháp luật cho các đương sự hiểu. Tại đây, một lần nữa Tòa án kiểm tra công khai, xác minh lại tất cả những tình tiết, chứng cứ liên quan đến vụ án. Để thủ tục hỏi tại phiên tòa có tính giáo dục cao thì hội đồng xét xử nói chung, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa nói riêng tiến hành thủ tục hỏi một cách thận trọng, khách quan, đầy đủ và đúng pháp luật. Tại phiên toà, các câu hỏi của Thẩm phán đưa ra chặt chẽ, rõ ràng, nghiêm túc. Trong đó việc sử dụng ngôn ngữ (kể cả âm sắc) đối với từng đối tượng cũng khác nhau, phải đảm bảo tính nghiêm minh và thuyết phục. Thông qua đó, vai trò giáo dục công dân của tòa án qua hoạt động xét xử sẽ được phát huy tối đa khi việc xử được đảm bảo sự khách quan, công bằng, lợi ích của Nhà nước, các quyền và lợi ích của công dân được bảo vệ một cách công tâm, đúng các quy định của pháp luật.

+ Đối với vụ án hành chính: Giai đoạn trước khi vào phần xét hỏi, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa giải thích pháp luật cho các bên về nội dung các quy định của pháp luật liên quan đến vấn đề tranh chấp và tạo điều kiện cho các bên đối thoại với nhau về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử khuyến khích và tạo điều kiện cho các bên tiến hành đối thoại trên cơ sở giải thích quyền và nghĩa vụ của họ. Hoạt động giáo dục trong giai đoạn này thể hiện qua việc Hội đồng xét xử giải đáp những thắc mắc của các bên liên quan đến việc đối thoại để vụ án được giải quyết một cách nhanh chóng. Bước vào quá trình hỏi các bên, Hội đồng xét xử phải có kế hoạch hỏi khoa học, linh hoạt nhằm xác định chính xác sự thật khách quan của vụ án.

Để việc hỏi đạt hiệu quả và có tác dụng giáo dục cao thì các thành viên

Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng khác phải xác định đúng vị trí, vai trò, nhiệm vụ của mình, tránh trường hợp chỉ có thẩm phán hỏi hoặc trường hợp Hội thẩm nhân dân làm thay chức năng của Thẩm phán.

- *Giai đoạn tranh luận*: Trong quá trình xét xử tại Tòa án, để đảm bảo tính công khai, dân chủ, nghiêm minh; nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên toà xét xử, được coi khâu đột phá của hoạt động tư pháp. Việc tranh luận tại phiên toà được bình đẳng, dân chủ, công khai, giúp Toà án tìm ra được sự thật khách quan của vụ án theo đúng tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ chính trị đã đề ra cho hoạt động xét xử của Toà án là:

> … việc phán quyết của Toà án phải căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của người bào chữa, bị cáo, nhân chứng, nguyên đơn, bị đơn và những người có quyền lợi ích hợp pháp để ra những bản án, quyết định đúng pháp luật… [7].

Khi tranh luận, Hội đồng xét xử chủ trì để các bên tranh luận, không tham gia vào việc đối đáp mà cần tập trung lắng nghe ý kiến, lí lẽ của từng bên, chú ý đến quan điểm của các bên trên những vị trí tố tụng của họ để điều chỉnh hoạt động của họ làm giảm bớt những căng thẳng, những mâu thuẫn không cần thiết. Đồng thời đảm bảo không khí trang nghiêm, mọi diễn biến tại phiên tòa phải tuân theo sự điều khiển của chủ tọa phiên tòa, tôn trọng Hội đồng xét xử, giáo dục mọi người ý thức tôn trọng pháp luật.

- *Nghị án và công bố bản án, quyết định của Toà án:* Chức năng chính của Tòa án nhân dân là xét xử, và hoạt động xét xử thường được kết thúc bằng việc Tòa án nhân danh Nhà nước ban hành bản án, quyết định. Nội dung giáo dục pháp luật được thể hiện trong nội dung và hình thức của bản án, quyết định của Toà án.

Đối với bản án hình sự: Là sự thể hiện thái độ của Nhà nước đối với người phạm tội, áp dụng các quy định cụ thể của pháp luật đối với hành vi của họ để kết luận có tội hay vô tội, xác định tội danh và hình phạt trong vụ án hình sự; xác định các điều kiện, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, kiến nghị và đề xuất với các cơ quan, tổ chức hữu quan nhằm hạn chế hậu quả do các hành vi đó gây ra. Đồng thời, bản án có tác dụng răn đe giáo dục đối với người phạm tội và những người tham gia tố tụng khác cũng như tất cả mọi người tham gia phiên tòa tra những người khác biết và quan tâm tới bản án đó.

Đối với bản án, quyết định dân sự, Kinh doanh thương mại, Hành chính, Lao động: Việc ban hành bản án đã giải quyết được các tranh chấp giữa các bên, bản án cũng xác định quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể được khôi phục, bảo vệ. Tác dụng phổ biến, giáo dục pháp luật của bản án, quyết định của Toà án chỉ thực sự phát huy tốt khi nghị án Hội đồng xét xử chỉ được căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các ý kiến của đương sự và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

Bản án của Tòa án khi được ban hành có ý nghĩa giáo dục, vừa có ý nghĩa chính trị - xã hội sâu sắc nên khi giải quyết vụ án, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa phải chú trọng tới việc ban hành một bản án đúng pháp luật cả về hình thức và nội dung. Sự phân tích, lập luận chặt chẽ trên cơ sở các quy định pháp luật của bán án quyết định chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của các đương sự có tác động rất lớn tới nhận thức pháp luật của các đương sự.

- *Sau khi tuyên án:* Nội dung giáo dục thể hiện qua việc chủ tọa phiên tòa giải thích cho bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và các đương sự biết về quyền kháng cáo của họ theo quy định pháp luật. Đối với những vụ án lớn được dư luận xã hội quan tâm theo dõi, nội dung giáo dục sau phiên toà còn thể hiện qua những thông

tin chính thức của các cơ quan tiến hành tố tụng về vụ án đã xét xử hoặc những bình luận, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về kết quả xử án. Sau khi tuyên án, nội dung giáo dục thể hiện ở việc kết quả giải quyết vụ án cụ thể đó có tác dụng và hiệu quả đến đâu trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, đối với việc khắc phục những yếu kém trong hệ thống pháp luật, nhằm hạn chế nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tranh chấp, tội phạm.

1.4. Hình thức giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án

Trong thực tế, các hình thức giáo dục pháp luật rất đa dạng, phong phú và sáng tạo. Bên cạnh các phương pháp truyền thống, hiện nay trong thực tiễn có các phương pháp giáo dục pháp luật như:

- Giáo dục pháp luật trực tiếp (tuyên truyền miệng)
- Biên soạn, phát hành các loại tài liệu giáo dục pháp luật
- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật
- Giáo dục pháp luật thông qua sinh hoạt của câu lạc bộ pháp luật
- Giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng
- Xây dựng và khai thác tủ sách pháp luật
- Giáo dục pháp luật thông qua hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý.
- Giáo dục pháp luật thông qua các loại hình văn hóa, văn nghệ, lễ hội (đặc biệt là các loại hình sinh hoạt văn hóa truyền thống)
- Giáo dục pháp luật thông qua Internet
- Giáo dục pháp luật thông qua hòa giải cơ sở

Ngoài ra còn các hình thức giáo dục pháp luật khác như "Ngày pháp luật", Giải đáp pháp luật qua điện thoại, Giáo dục pháp luật thông qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo... đang được nhân rộng. Phổ Biến giáo dục pháp luật thông qua hoạt động của Tòa án [53].

Tại Điều 11, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được Quốc hội thông qua ngày 20/6/2012 quy định chi tiết các hình thức giáo dục pháp luật bao gồm:

1. Họp báo, thông cáo báo chí.

2. Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật.

3. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải trên Công báo; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư.

4. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật.

5. Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

6. Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể , câu lac các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở. bộ , tủ sách pháp luật và

7. Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

8. Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả [35, Điều 11].

Có thể thấy, mỗi hình thức giáo dục pháp luật được áp dụng trong thực tế đều có những ưu điểm riêng. Chính vì vậy, việc lựa chọn hình thức giáo

dục pháp luật phù hợp với những điều kiện, hoàn cảnh, chủ thể và đối tượng nhất định sẽ mang lại hiệu quả giáo dục pháp luật cao như mong muốn.

Giáo dục pháp trong hoạt động xét xử của Tòa án được thực hiện thông qua các hình thức: Thông qua việc giải thích pháp luật cho các đương sự tại các phiên hòa giải; Thông qua các phiên tòa xét xử nhất là phiên tòa lưu động, thông qua việc chấp hành nghiêm chỉnh bản án của Tòa án, qua hoạt động kiến nghị của Tòa án về những vi phạm của các cơ quan liên quan, thông qua việc giải quyết đầy đủ, đúng đắn và kịp thời các khiếu nại, tố cáo của công dân trong hoạt động xét xử… Bên cạnh đó giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử còn được thực hiện gián tiếp qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Truyền hình, báo viết, báo mạng Internet… đưa tin về hoạt động xét xử.

1.5. Phương pháp giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án

Phương pháp giáo dục pháp luật được hiểu là cách thức tổ chức hoạt động và thực hiện một hoặc nhiều hoạt động cụ thể của chủ thể giáo dục pháp luật tác động lên đối tượng giáo dục pháp luật nhằm đạt được mục đích đề ra.

Trong hoạt động xét xử của Tòa án, phương pháp giáo dục pháp luật là sự kết hợp giữa thuyết phục và cưỡng chế, giữa phân tích, diễn giải pháp luật qua những vụ việc cụ thể có thật trong đời sống xã hội.

Nói về vai trò giáo dục pháp luật của Tòa án, trong tác phẩm "Những nhiệm vụ trước mắt của chính quyền Xô – Viết" V.I Lênin đã chỉ rõ rằng: *"nhiệm vụ rất lớn của Tòa án là cưỡng chế và giáo dục kỷ luật cho nhân dân"* [22, tr.217].

Đây là quan điểm phù hợp với định hướng của Đảng là*: "Kết hợp biện pháp giáo dục phòng ngừa là cơ bản, với trấn áp, trừng trị các loại tội phạm"* [4].

Xuất phát từ chủ thể và đối tượng giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nên phương pháp giáo dục cũng khá đa dạng phụ thuộc vào vị trí và đặc điểm của từng chủ thể, từng đối tượng. Phương pháp giáo dục pháp luật trong hoạt động của Tòa án có nét đặc trưng riêng so với các hình thức giáo dục pháp luật khác. Thể hiện ở sự kết hợp giữa phương pháp thuyết

phục, chứng minh của kiểm sát viên, luật sư, giám định viên… trong quá trình

xét hỏi, tranh luận cũng như của Hội đồng xét xử trong phần lập luận của bản án với phương pháp cưỡng chế bằng quyền lực Nhà nước khi Hội đồng xét xử "Nhân danh Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam" ra bản án, quyết định, thể hiện rõ ràng, dứt khoát thái độ của Nhà nước đối với những người và những vụ việc được đưa ra xét xử. Tất cả các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án phải được thi hành và phải được mọi công dân, cơ quan, tổ chức tôn trọng. Cá nhân, cơ quan tổ chức có nghĩa vụ chấp hành bản án, quyết định của Tòa án, phải nghiêm chỉnh chấp hành. Sự kết hợp phương pháp thuyết phục và cưỡng chế được quy định bởi tính giáo dục và cưỡng chế của pháp luật được thể chế cụ thể thông qua các quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục tố tụng.

Bên cạnh đó, phương pháp giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa diễn giải, hùng biện của luật sư, kiểm sát viên thể hiện qua Bản luận tội, bài bào chữa với phương pháp phân tích chặt chẽ, xác đáng của bản án khi quyết định những vấn đề cụ thể trong thực tế cuộc sống.

Xuất phát từ thực tế giải quyết các vụ việc thực tế có thật trong đời sống xã hội được chứng minh tính đúng, sai, tính chuẩn mực qua Bản án, quyết định của Tòa án đã tạo nên một trực quan sinh động giúp những người được giáo dục pháp luật có cơ hội để nhìn thấy, nghe thấy và cảm nhận được ngay tức thì hiệu quả của việc giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án. Đây được coi là một đặc trưng lợi thế của hình thức giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án so với các hình thức giáo dục pháp luật khác.

1.6.Những đặc thù của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Toà án

1.6.1.Về chủ thể của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án

Chủ thể giáo dục theo nhận thức chung được coi là tất cả những người

làm công tác giáo dục trong một lĩnh vực nhất định. Từ đó có thể hiểu: chủ thể giáo dục pháp luật là tất cả những người mà theo chức năng, nhiệm vụ hay trong hoạt động của mình tham gia thực hiện các mục đích giáo dục pháp luật. Trong thực tế các chủ thể giáo dục pháp luật bao gồm: Các giáo viên giảng dạy pháp luật trong các nhà trường, các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, biên tập viên của các báo, đài phát thanh, truyền hình phụ trách chuyên mục pháp luật, cán bộ chỉ đạo, thực hiện công tác giáo dục pháp luật ở các cơ quan tư pháp, các tổ chức pháp chế… Hoặc là những người mà tuy chức năng chính không phải là giáo dục pháp luật nhưng trong hoạt động của họ khi thực hiện nhiệm vụ có lồng ghép hoạt động giáo dục pháp luật như: Cán bộ công chức thuộc các ngành Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Thanh tra, Kiểm lâm, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển… hòa giải viên ở cơ sở, thành viên Ban công tác Mặt trận… Mặc dù là những chủ thể không chuyên nghiệp nhưng với vị trí công tác có điều kiện giáo dục pháp luật và có sự am hiểu pháp luật nhất định nên họ có khả năng và trên thực tế họ giữ vai trò quan trọng trong giáo dục pháp luật.

Về chủ thể của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án: Các chủ thể giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án trước hết là những người có trình độ chuyện môn, nghiệp vụ pháp lý cao, đủ khả năng để giải quyết các vấn đề phức tạp như xác định tội danh, hình phạt, giải quyết các tranh chấp phát sinh trong đời sống xã hội. Chính vì vậy các chủ thể trong hoạt động giáo dục này là những người có điều kiện thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục pháp luật.

Các chủ thể trong hoạt động xét xử của Tòa án là các chủ thể tiến hành tố tụng mà theo chức năng nhiệm vụ của mình tham gia vào việc thực hiện mục đích giáo dục pháp luật. Cụ thể là các cơ quan Công an, Viện Kiểm Sát, Tòa án và những người làm việc trong các cơ quan này như: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Thư ký phiên toà… Họ là những người có kiến

thức pháp luật cao để có thể áp dụng pháp luật đúng đắn thể hiện qua những Quyết định, Bản án trong quá tình xét xử vụ án. Trong quá trình tiến hành hoạt động tố tụng, các chủ thể này thực hiện giải thích, tuyên truyền, giáo dục pháp luật với một thái độ khách quan và chỉ tuân theo pháp luật.

Tuy nhiên, các chủ thể này lại có những phương cách, biện pháp tác động giáo dục rất khác nhau phụ thuộc vào vai trò và nhiệm vụ tố tụng cụ thể của từng người trong từng vụ việc cụ thể:

+ Thẩm phán: giữ vị trí quan trọng trong việc xét xử - giai đoạn trung tâm của hoạt động tố tụng, vì thế số lượng, chất lượng của đội ngũ thẩm phán cũng như cách thức tổ chức, cơ chế vận hành đối với đội ngũ thẩm phán là yếu tố mang tính quyết định đến hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án. Với vị trí và vai trò quan trọng của mình xuyên suốt quá trình xét xử tại Tòa án, Thẩm phán là người có nghĩa vụ duy trì và tuân thủ các nguyên tắc và quy định của luật tố tụng, tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục pháp luật cho các đối tượng. Thái độ khách quan, nghiêm túc của Thẩm phán trong việc bảo đảm quyền bình đẳng của các bên trong hoạt động xét xử để tìm ra sự thật của vụ án, tôn trọng quyền tự định đoạt của các đương sự trong án dân sự, kinh tế... là yếu tố quan trọng để những người tham gia phiên toà nhận thức đầy đủ, rõ ràng về tính dân chủ, công bằng của pháp luật. Tác động giáo dục của Thẩm phán được thể hiện rõ nét thông qua việc thực hiện nghĩa vụ hoà giải theo luật định trong các vụ án dân sự, hành chính... Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán là người chủ động giải thích pháp luật, làm rõ phạm vi quyền và trách nhiệm của các bên đương sự cũng như hòa giải, giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp dân sự, hành chính giữa họ nhằm giúp họ xác định vị trí, quyền và lợi ích của mình khi giải quyết vụ án. Khi vụ án được giải quyết một cách đúng đắn, thấu tình đạt lý, các bên đều hài lòng về quyết định hoặc bản án đã tuyên chính là biểu hiện cụ thể của hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Thẩm phán.

+ Hội thẩm nhân dân: Theo quy định tại Điều 103 Hiến pháp 2013 có ghi nhận "*Việc xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân có Hội thẩm nhân dân tham gia*" [36] và Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2002 (Điều 4) quy định: "*Việc xét xử của Tòa án nhân dân có Hội thẩm nhân dân tham gia, việc xét xử của Tòa án quận sự có Hội thẩm quân nhân tham gia theo quy định của pháp luật tố tụng. Khi xét xử Hội thẩm ngang quyền với Thẩm phán*" Điều 5 *"Khi xét xử, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân độc lập và chỉ tuân theo pháp luật*" [33]. Hội thẩm nhân dân được coi là một trong những người tiến hành tố tụng tại Tòa án cũng là một trong các chủ thể quan trọng tham gia vào giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử. Với các quy định nêu trên thì Hội thẩm nhân dân có địa vị pháp lý và vai trò rất quan trọng trong công tác giáo dục pháp luật khi lồng ghép vào hoạt động xét xử tại Tòa án. Bằng hoạt động cụ thể của mình, Hội thẩm nhân dân giúp Tòa án thực hiện tốt công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử. Là người trực tiếp tham gia quá trình giải quyết vụ án, Hội thẩm là người giúp Tòa án tuyên truyền về kết quả xét xử; phân tích cơ sở áp dụng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, từ đó góp phần vào việc giáo dục ý thức pháp luật của công dân trong quá trình giải quyết và công dân nơi Hội thẩm làm việc hoặc sinh sống.

+ Thư ký phiên tòa: Với chức năng nhiệm vụ của mình, Thư ký phiên tòa phổ biến cho các bị can, bị cáo, đương sự và những người tham gia tố tụng biết quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia giải quyết vụ án. Ngoài ra, thông qua việc tiếp xúc và hướng dẫn những người tham gia vào quá trình xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa giữ vai trò truyền tải những ý kiến phản hồi của những người tham gia tố tụng, người tham dự phiên tòa tới những người tiến hành tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thư ký cũng thực hiện công tác giáo dục pháp luật qua việc hướng dẫn cho các đương sự những vấn đề vướng mắc về thủ tục. Bằng các hoạt động tố tụng của mình, Thư ký phiên

tòa là một trong những chủ thể quan trọng trong giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử.

+ Kiểm sát viên: Là người thực hiện quyền công tố trong các vụ án hình sự, tham gia tố tụng với vai trò kiểm sát việc tuân theo pháp luật đối với các vụ việc dân sự theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Vai trò giáo dục pháp luật của kiểm sát viên trong vụ án hình sự được thể hiện đặc biệt tập trung qua bản cáo trạng, Bản lập luận và luận tội tại phiên tòa, đối đáp và tranh luận với người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Việc xét hỏi, tranh luận công khai, khách quan và toàn diện là căn cứ pháp luật để không kết tội oan, không bỏ lọt người phạm tội đảm bảo cho việc truy tố và kết luận đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hoạt động này giúp cho bị can, bị cáo nhận thức ra hành vi vi phạm pháp luật của mình. Từ đó có tác dụng giáo dục rất lớn đến suy nghĩ và hành động của bị can bị cáo sau phiên tòa. Hoạt động của kiểm sát viên tại các phiên tòa theo thủ tục tố tụng dân sự và hành chính thể hiện qua hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và hành chính. Hoạt động này kịp thời phát hiện ra những vi phạm từ cả phía người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng, từ đó có biện pháp kiến nghị, yêu cầu các chủ thể thực hiện nghiêm minh các quy định pháp luật. Trong quá trình xét xử các vụ án tại Tòa án, Kiểm sát viên đã có sự tác động mạnh mẽ đến nhận thức, tình cảm của những người tham gia tố tụng và tham dự phiên tòa.

+ Luật sư: Tham gia phiên tòa với vai trò là người bào chữa cho bị can bị cáo, là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các đương sự. Bằng hoạt động cụ thể của mình khi tham gia tố tụng tại Tòa án trong quá trình xét xử, Luật sư cũng góp một phần không nhỏ trong việc giáo dục pháp luật cho thân chủ của mình. Trong quá trình tiếp xúc, trao đổi với thân chủ, luật sư trước hết thực hiện bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa bằng cách giải thích và

giáo dục cho thân chủ tuân thủ các quy định của pháp luật. Đồng thời giúp họ hiểu được trình tự, thủ tục giải quyết vụ việc tại Tòa án, trang bị cho họ những kiến thức pháp luật cần thiết và kỹ năng tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Bên cạnh đó, Luật sư cũng được coi là cầu nối hữu hiệu để truyền tải nội dung giáo dục pháp luật của các chủ thể khác đến những người tham gia tố tụng là thân chủ của họ.

1.6.2. Về đối tượng của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án

Đối tượng của giáo dục pháp luật là những cá nhân công dân hay những nhóm, cộng đồng xã hội cụ thể chịu sự tác động của các hoạt động giáo dục pháp luật do các chủ thể giáo dục pháp luật tiến hành nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

Theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được Quốc hội XIII thông qua ngày 20/6/2012 thì các đối tượng giáo dục pháp luật đặc thù bao gồm:

> Người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân; người lao động trong các doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình; người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo… [35].

Trong hoạt động xét xử tại tòa án, đối tượng giáo dục pháp luật có đặc thù riêng là những người tham gia tố tụng tại Tòa án với tư cách tố tụng theo quy định pháp luật (bị can, bị cáo, nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng….) hoặc những người biết đến vụ án (trực tiếp hoặc qua các phương tiện thông tin đại chúng), những người tham dự phiên tòa. Đặc điểm chung của các đối

tượng giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại tòa án là họ đều là những người liên quan tới vụ án về mặt tố tụng hoặc quyền và lợi ích hợp pháp của họ có ảnh hưởng trong quá trình giải quyết vụ án. Đây là đặc thù về đối tượng của giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án. Đặc thù này cũng tạo ra sự thuận lợi của công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án. Do có sự quan tâm hoặc liên quan nhất định đến vụ án nên về cơ bản, họ sẽ lắng nghe, phân tích, đánh giá của những những người tiến hành tố tụng khi những người này thực hiện chức năng giáo dục. Từ đó hình thành tình cảm và định hướng hành vi của các đối tượng này khi tham gia vào đời sống xã hội nói chung và quá trình giải quyết vụ án nói riêng.

Ngoài những đặc thù trên, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử tại Tòa án còn có một số đặc thù riêng khác như: việc giáo dục pháp luật chỉ gắn với những vụ việc cụ thể liên quan đến hoạt động xét xử nên mang tính thụ động; việc giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử luôn bị giới hạn bởi những quy định chặt chẽ của pháp luật tố tụng, về chứng cứ, về thời hạn; Việc xét xử phải tuân theo các nguyên tắc Hiến định như nguyên tắc độc lập xét xử….

1.7.Những nhân tố ảnh hưởng và tiêu chí đánh giá hiệu quả của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân

1.7.1. Những nhân tố ảnh hưởng

Với mỗi hình thức giáo dục pháp luật khác nhau đều chịu sự ảnh hưởng của những nhân tố khác nhau phụ thuộc vào đặc điểm chủ thể và đối tượng của hình thức giáo dục pháp luật tương ứng. Đối với hình thức giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án cũng chịu sự tác động và phụ thuộc vào các yếu tố chủ quan và khách quan, cụ thể:

Thứ nhất, nhóm những nhân tố ảnh hưởng là cơ sở đảm bảo cho hoạt động giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án

- Cơ sở về chính trị, tư tưởng: Những quan điểm chỉ đạo của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử của Tòa án nói riêng là tiền đề để triển khai hoạt động giáo dục pháp luật. Trong thời gian qua, công tác giáo dục pháp luật đã được Đảng và Nhà nước rất quan tâm, ban hành nhiều chính sách quan trọng tại các Nghị quyết của Đảng luôn có nội dung xác định giáo dục pháp luật là một công việc thường xuyên của các cơ quan Nhà nước, của các cấp, các ngành. Trong đó, Tòa án cũng được xác định là một lực lượng quan trọng trong hoạt động này.

- Cơ sở về pháp lý: Yếu tố này thể hiện mức độ hoàn thiện của pháp luật nội dung, pháp luật thủ tục, pháp luật tổ chức làm cơ sở pháp lý cho tổ chức, hoạt động tố tụng, hoạt động xét xử và giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án. Cùng với quan điểm chỉ đạo nhất quán của Đảng, Nhà nước cũng đã ban hành nhiều đạo luật trong đó có nội dung bảo đảm và khuyến khích công tác giáo dục dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án: Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2002 tại Điều 1 đã ghi nhận:

> Bằng hoạt động của mình, Tòa án góp phần giáo dục công dân trung thành với Tổ quốc, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, tôn trọng những quy tắc của cuộc sống xã hội, ý thức đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, các vi phạm pháp luật khác [33].

Luật phổ biến, giáo dục pháp luật được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 20/6/2012 tại Điều 26 có ghi nhận trách nhiệm của Tòa án nhân dân:

> Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình hoặc định kỳ mời báo cáo viên tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, tổ chức, đơn

vị. Phối hợp với cơ quan nhà nước, tổ chức hữu quan phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân [35].

Văn bản pháp luật cao nhất của Nhà nước là Hiến pháp 2013 đã ghi nhận tại Điều 103 "*Tòa án là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền tư pháp"*[36]. Đây là đảm bảo vê mặt pháp lý cao nhất cho hoạt động của Tòa án. Khi xét xử thực hiện quyền tư pháp, Toà án độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, đảm bảo cho mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật, thực sự dân chủ, khách quan. Thẩm phán và hội thẩm nhân dân độc lập chỉ tuân theo pháp luật là nguyên tắc rất quan trọng trong hoạt động xét xử các vụ án, Thẩm phán và hội thẩm nhân dân không lệ thuộc vào bất cứ ý kiến của các cơ quan, cán bộ quản lý, cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, cá nhân khác mà tự mình xem xét, đánh giá các tình tiết của vụ án, các chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào các quy định của pháp luật để đưa ra phán quyết. Chính vì vậy, mức độ độc lập trong xét xử của Tòa án đến đâu thì các phán quyết của Tòa án sẽ thực sự khách quan, công bằng và có tác dụng giáo dục đến chừng ấy.

Thứ hai, các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp gồm:

- Yếu tố con người: Bao gồm các chủ thể và đối tượng của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án.

Về chủ thể, là những người tiến hành hoạt động giáo dục pháp luật. Cụ thể là những người tiến hành tố tụng trong vụ án: Thẩm phán, Thư ký tòa án, Kiểm sát viên… Hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử phụ thuộc rất lớn vào trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng về hoạt động giáo dục pháp luật. Chủ yếu đối với Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, tại các phiên tòa việc xét xử là công khai nên các hành vi, cách điều khiển phiên tòa của Thẩm phán nói riêng, Hội đồng xét xử nói chung đều được những người tham gia và tham dự phiên tòa quan sát và đánh giá. Trong thực tế, trong thời gian vừa

qua hoạt động xét xử tại Tòa án vẫn còn những vi phạm pháp luật, có vụ việc xét xử không đảm bảo tính khách quan, chất lượng xét xử làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân làm cho uy tín của Tòa án bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Điều đó có ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả của giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án

Về đối tượng, là những người tham gia tố tụng, tham dự phiên tòa, những người theo dõi và quan tâm tới vụ án. Giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án đạt hiệu quả tới đâu phụ thuộc rất lớn vào ý thức tuân thủ pháp luật của người dân. Những đối tượng ở một trình độ nhận thức và có ý thức tuân thủ pháp luật cao thì việc giáo dục pháp luật sẽ đạt hiệu quả cao và ngược lại.

- Yếu tố về quản lý tổ chức: Đây là những yếu tố thể hiện trình độ tổ chức một cách khoa học, hợp lý về bộ máy, phân công công việc cụ thể đảm bảo phát huy tối đa năng lực của cán bộ công tác. Sự phối hợp chặt chẽ trong công việc giữa các cơ quan tiến hành tố tụng bảo đảm tiến hành hoạt động xét xử và hoạt động giáo dục pháp luật đúng hướng, đúng mục đích và đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, việc bảo đảm các yêu cầu về cơ sở vật chất, kinh phí, chế độ cho Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, cán bộ công chức trong ngành Tòa án tham gia vào hoạt động xét xử và hoạt động giáo dục pháp luật cũng tạo điều kiện khuyến khích hoạt động giáo dục pháp luật hiệu quả.

Đặc biệt, đối với một số vụ án khi đưa ra xét xử lưu động là những vụ án điển hình về tội danh, về hành vi phạm tội, gây dư luận xấu trong xã hội, được nhân dân quan tâm như buôn bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích… hoặc các vụ tranh chấp dân sự phức tạp, có đông người tham gia tố tụng , gần với đời sống nhân dân như tranh chấp quyền sử dụng đất… đều thu hút đông đảo nhân dân đến chứng kiến. Những phiên tòa xét xử các vụ án này cần có sự phân công Thẩm phán có năng lực

xét xử, kỹ năng giáo dục pháp luật tốt mới đảm bảo hiệu quả tối đa về mục đích răn đe, giáo dục pháp luật. Ngoài ra tại địa điểm tổ chức phiên tòa xét xử lưu động tại nơi cư trú của bị cáo, đương sự cần đảm bảo tính trang nghiêm, nghiêm túc; địa điểm công cộng, tập trung đông dân cư, giao thông thuận tiện; dễ dàng đảm bảo an ninh trật tự… thuận lợi cho việc thu hút đông đảo người dân đến theo dõi phiên tòa.

Tòa án là nơi thể hiện sự trang nghiêm, sự thượng tôn pháp luật nên những yếu tố thể hiện văn hóa pháp đình như: Kỹ năng giao tiếp của Thẩm phán, cách xưng hô, cách sử dụng ngôn ngữ, trang phục, cử chỉ của những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa, văn hóa tranh tụng… cũng là những yếu tố ảnh hưởng nhất định tới hiệu quả của hoạt động giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án

Bên cạnh các quy định pháp luật, việc vận dụng các quy phạm đạo đức trong quá trình xét xử các vụ án cũng có tác động rất mạnh đến ý thức của đối tượng giáo dục pháp luật. Điều đó đòi hỏi thẩm phán, hội thẩm ngoài việc chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật phải chú ý đến các giá trị đạo đức như:

Tính Công bằng: Đối với các vụ án hình sự, sự công bằng của những người tiến hành tố tụng là đánh giá tương xứng giữa hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, từ đó có mức hình phạt thỏa đáng với người phạm tội; người không phạm tội phải được minh oan đầy đủ và khôi phục mọi quyền lợi của mình, nhất là việc bồi thường thiệt hại về những hành vi trái pháp luật của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng gây ra. Trong tố tụng dân sự, hành chính, công bằng thể hiện ở việc các quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự phải được đảm bảo một cách khách quan, đúng đắn và đầy đủ trong các quyết định, bản án của Tòa án.

Vô tư: "Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư" là những chữ thể hiện rõ nhất tinh thần làm việc của Tòa án. Sự vô tư của Hội đồng xét xử thể hiện

qua việc bảo đảm sự bình đẳng của các bên, không có sự thiên vị hay ưu tiên trong quá trình giải quyết vụ án. Mọi phán quyết của Tòa án chỉ tuân thủ các quy định của pháp luật. Đối với mỗi Thẩm phán, và những người tiến hành tố tụng khác, sự vô tư và khách quan của họ tạo niềm tin cho những người tham gia tố tụng, những người tham dự và theo dõi phiên tòa là tiền phát huy hiệu quả của giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử

Lương tâm: Những người tiến hành tố tụng, dù ở bất kỳ vị trí vai trò nào thì phẩm chất chất trung thực, tôn trọng lẽ phải, tôn trọng sự thật khách quan, tôn trọng chân lý trong cuộc sống. Người Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên… có trung thực, có tâm trong sáng thì mới có dũng cảm để bảo vệ lẽ phải, có trung thực, trong sáng thì mới không bảo thủ cứng nhắc khi giải quyết công việc được giao. Lương tâm nghề nghiệp của người Thẩm phán chính là sự phấn đấu, nỗ lực hết mình để đưa ra bản án, quyết định thấu tình đạt lý mang tính giá trị nhân văn cao. Đạo đức nghề nghiệp của người Thẩm phán còn thể hiện ở sự vượt qua mọi khó khăn, sẵn sàng hi sinh lợi ích cá nhân, khắc phục những mất mát, thiệt thòi trong nghề nghiệp, tạo được bản lĩnh vững vàng, có lương tâm, để người Thẩm phán không chỉ có đạo đức mà còn có thể được coi là người Thẩm phán có văn hóa.

Thẩm phán là người nhân danh Nhà nước để quyết định một người có phạm tội hay không phạm tội và ra một bản án để trừng trị kẻ phạm tội bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích của công dân, bảo đảm cho pháp luật của Nhà nước được nghiêm chỉnh thi hành, muốn vậy người Thẩm phán cũng phải hết sức công bằng, vô tư và khách quan để ra một bản án thấu tình đạt lý. Người Thẩm phán, phải luôn hiểu rõ nghề nghiệp mình đang làm là hết sức cao quý, cần phải trân trọng và mong muốn được làm nghề với tất cả sự tâm huyết với mong muốn đạt được mục đích duy nhất đó là giúp cho mọi người luôn hướng tới cái thiện, vì sự tốt đẹp, vì sự cao quý vươn tới các giá trị Chân – Thiện – Mỹ của nhân loại.

Tính nhân đạo: Người Thẩm phán là người nhân danh Nhà nước để quyết định một người có phạm tội hay không phạm tội và ra một bản án để trừng trị kẻ phạm tội bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích của công dân, bảo đảm cho pháp luật của Nhà nước được nghiêm chỉnh thi hành. Tuy nhiên, Tòa án xét xử không chỉ thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật mà còn thể hiện giá trị nhân văn, vì lợi ích chính đáng của con người [53].

Những phạm trù đạo đức khác như: *trung thực, dũng cảm, thanh liêm*… cũng là những đòi hỏi bắt buộc ở người làm công tác xét xử. Muốn đạt được hiệu quả giáo dục pháp luật cao, hơn ai hết, họ phải là những công dân mẫu mực về lối sống, đạo đức, mẫu mực trong việc chấp hành pháp luật như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: *"Vấn đề tư pháp cũng như các vấn đề khác là vấn đề ở đời và làm người, trong công tác xử án phải công bằng, liêm khiết, trong sạch"* [24, tr.187-188].

- Một bản án đúng đắn, được xã hội đồng tình và có tính giáo dục là bản án mà ở đó có sự kết hợp hài hòa giữa cưỡng chế và giáo dục, giữa nghiêm trị và khoan hồng, giữa tình và lý, giữa các chế tài pháp luật và các chuẩn mực đạo đức. Chỉ có việc kết hợp hải hòa các yếu tố ở trên thì hiệu quả giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử mới phát huy hiệu quả cao nhất, mới hướng thiện được cho những người lầm lỗi và giáo dục chung tới toàn thể xã hội.

1.7.2. Những tiêu chí đánh giá hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án

Về mặt lý luận, hiệu quả giáo dục pháp luật được hiểu là kết quả đạt được trong quá trình pháp luật tác động đến các quan hệ xã hội, ý thức xã hội để đạt được mục đích và yêu cầu của pháp luật đặt ra với những chi phí vật chất, tinh thần thấp nhất [14, tr.12-14].

Tiêu chí đánh giá hiệu quả giáo dục pháp luật nói chung thể hiện: Giáo dục pháp luật đạt được mục đích nhận thức pháp luật, đạt được mục đích thái độ, tình cảm, niềm tin pháp luật, đạt được mục đích hành vi phù hợp pháp luật [30].

Từ đó có thể xác định hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử là mức độ đạt được sự thay đổi về nhận thức, thái độ tích cực và hành vi hợp pháp của các đối tượng được giáo dục pháp luật dưới tác động có định hướng của các chủ thể tiến hành hoạt động xét xử [23, tr.126].

Hiệu quả của giáo dục pháp luật nói chung được thể hiện trên hai phương diện: kết quả đạt được so với mục đích, yêu cầu ban đầu và hiệu quả về xã hội của thực hiện pháp luật - những lợi ích xã hội (của cá nhân, tổ chức, xã hội) đem lại do kết quả của việc giáo dục pháp luật. Nhưng thông thường hiệu quả của giáo dục pháp luật thường giới hạn ở phương diện mục đích là cung cấp kiến thức, nhận thức pháp luật, hình thành thái độ, tình cảm, niềm tin đối với pháp luật và hành vi phù hợp yêu cầu của pháp luật [30].

Hiệu quả giáo dục pháp luật luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án có những tiêu chí cụ thể sau:

Thứ nhất, tiêu chí thể hiện hiệu quả của chính hoạt động xét xử: Với đặc thù giáo dục pháp luật được lồng ghép trong quá trình xét xử nên hiệu quả của hoạt động xét xử cũng đánh giá hiệu quả giáo dục pháp luật. Thể hiện cụ thể qua chất lượng và số lượng các vụ việc Tòa án tiến hành giải quyết, trong đó tỷ lệ các vụ việc giải quyết các loại án cao, đúng thời hạn, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; tỷ lệ hòa giải thành cao, tỷ lệ án sơ thẩm có kháng cáo, kháng nghị thấp, tỷ lệ án bị hủy, án bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán thấp, số lượng vụ án oan sai ít…. Những tiêu chí cụ thể trên thể hiện chất lượng hoạt động xét xử càng cao thì lòng tin của người dân vào pháp luật và các chủ thể áp dụng pháp luật càng cao.

Thứ hai, các tiêu chí đánh giá những thay đổi về nhận thức pháp luật của đối tượng được giáo dục qua hoạt động xét xử.Trước hết hiệu quả giáo dục pháp luật phải căn cứ vào trạng thái ý thức pháp luật và hành vi của các chủ thể khi chưa tiến giáo dục pháp luật và những thay đổi về nhận thức pháp luật và hành vi sau khi được giáo dục pháp luật. Trong hoạt động xét xử của

mình, Tòa án lồng ghép việc giáo dục pháp luật trong hầu hết các giai đoạn tố tụng. Hiệu quả của hoạt động này thể hiện cụ thể qua việc cung cấp cho những người tham gia tố tụng và những người quan tâm tới vụ án những nhận thức và hiểu biết cơ bản về pháp luật. Cụ thể trong các vụ án hình sự, Thẩm phán giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị cáo giúp bị cáo, trong quá trình tố tụng tại tòa án có thể tự mình thực hiện quyền bảo vệ lợi ích hợp pháp của mình. Đối với các vụ án Dân sự, Lao động, Kinh doanh thương mại… thì hiệu quả giáo dục pháp luật lại thể hiện ở tỷ lệ hòa giải thành công các tranh chấp, bản án, quyết định được các các nhân, tổ chức tự nguyện thi hành... Ngoài ra các tiêu chí khác như: tỷ lệ bị cáo, đương sự thi hành tự nguyện các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, tỷ lệ người tái phạm, tái phạm nguy hiểm… cũng là một trong những tiêu chí phản ánh mức độ nhất định của hiệu quả giáo dục pháp luật lên các đối tượng giáo dục.

Thứ ba, Tiêu chí đánh giá tự tác động đến thái độ, tình cảm, niềm tin pháp luật lên toàn xã hội. Phản án qua sự quan tâm, đánh giá của dư luận xã hội đồng tình hay không đồng tình với bản án, quyết định của Tòa án, lòng tin của nhân dân vào công lý và sự nghiêm minh của pháp luật. Thể hiện cụ thể qua số lượng người tham dự các phiên tòa công khai tại trụ sở hay tại phiên tòa lưu động, hoạt động đưa tin về công tác xét xử trên các phương tiện thông tin đại chúng… Qua đó có thể đánh giá được giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử đạt được hiệu quả đến đâu, lòng tin của nhân dân vào công lý thể hiện thái độ đồng tình, ủng hộ hay thái độ nghi ngờ, coi thường, không tin tưởng pháp luật và hoạt động của Tòa án.

Tiểu kết chương 1

Giáo dục pháp luật là sự tác động một cách có hệ thống, có mục đích và thường xuyên tới nhận thức của con người nhằm trang bị cho mỗi người một trình độ kiến thức pháp lý nhất định để từ đó có ý thức đúng đắn về pháp luật, tôn trọng và tự giác xử sự theo yêu cầu của pháp luật.

Để quản lí xã hội, mỗi nhà nước cần xây dựng và ban hành một hệ thống pháp luật áp dụng chung cho mọi cá nhân tổ chức khi tham gia vào các quan hệ xã hội, làm cho hoạt động của cá nhân, tổ chức diễn ra trong vòng trật tự ổn định.

Tuy nhiên, muốn người dân thực hiện đúng pháp luật thì phải làm cho người dân biết pháp luật, biết quyền lợi và nghĩa vụ của mình. Nói đến vấn đề này, chúng ta phải bàn đến công tác giáo dục pháp luật. Đây là công việc luôn luôn giữ vị trí quan trọng trong đời sống xã hội. Trong công cuộc đổi mới của đất nước ta hiện nay, công tác này càng có vai trò quan trọng về nhiều mặt.

Trong thời gian qua, công tác giáo dục pháp luật đã có những chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực của pháp luật, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Tuy nhiên, hiện nay công tác giáo dục pháp luật đang bộc lộ một số hạn chế, khuyết điểm dẫn đến hiệu quả giáo dục chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu tăng cường hiệu lực pháp luật trong đời sống xã hội. Điều đó thể hiện ở trình độ nhận thức pháp luật của một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức nhà nước và nhân dân còn hạn chế. Niềm tin của nhân dân đối với pháp luật chưa thực sự rõ nét. Nhiều người dân có biểu hiện hoặc là coi thường pháp luật, hoặc là chưa thực sự tin tưởng vào sự công bằng, vào lẽ phải, vào sự công minh của pháp luật. Việc thực hiện pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân chưa đầy đủ, chưa nghiêm minh và triệt để. Hành vi vi phạm pháp luật còn phổ biến. Người dân vì không hiểu biết pháp luật, vì thói quen sống thụ động nên hầu như không biết sử dụng pháp luật để bảo vệ các

quyền và lợi ích của mình khi bị xâm phạm. Mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi bản thân hay liên quan đến công việc, họ đều chờ đợi các cơ quan nhà nước giải quyết, xử lý. Chính vì vậy các hình thức giáo dục pháp luật hiện nay cần đa dạng mới phát huy hiệu quả tích cực. Trong hoạt động xét xử của Tòa án, hình thức giáo dục pháp luật được thể hiện trực quan sinh động qua từng vụ việc tranh chấp, từng vụ án hình sự cụ thể nên hiệu quả giáo dục pháp luật tới nhận thức của người dân sâu rộng hơn.

Luận Văn 24 - đơn vị cung cấp Dich vu viết thuê luận văn uy tín, giá cả phải chăng

Chương 2

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG HIỆN NAY

2.1.Đặc điểm về điều kiện tự nhiên và xã hội có tác động đến hoạt động giáo dục pháp luật của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

2.1.1. Đặc điểm tự nhiên và xã hội

Hải Phòng là thành phố ven biển, nằm phía Đông miền duyên hải Bắc bộ, ở hạ lưu của hệ thống sông Thái Bình thuộc đồng bằng sông Hồng, cách thủ đô Hà nội 102km; phía Bắc và Đông Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh, phía Tây Bắc giáp tỉnh Hải Dương, phía Tây Nam giáp tỉnh Thái Bình và phía Đông là biển Đông với đường bờ biển dài 125km, nơi có 5 cửa sông lớn là Bạch Đằng, Cửa Cấm, Lạch Tray, Văn Úc và sông Thái Bình.

Hải Phòng ngày nay là thành phố trực thuộc Trung ương - là đô thị loại 1 cấp quốc gia gồm 7 quận (Ngô Quyền, Hồng Bàng, Lê Chân, Dương Kinh, Đồ Sơn, Kiến An và Hải An), 6 huyện ngoại thành (Thuỷ Nguyên, An Dương, An Lão, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo) và 2 huyện đảo (Cát Hải, Bạch Long Vĩ) với 223 xã, phường và thị trấn.

Hải Phòng là vùng đất đầu sóng, ngọn gió, "phên dậu" phía Đông của đất nước, có vị thế chiến lược trong toàn bộ tiến trình đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Người Hải Phòng với tinh thần yêu nước nồng nàn, tính cách dũng cảm, kiên cường, năng động, sáng tạo, đã từng chứng kiến và tham gia vào nhiều trận quyết chiến chiến lược trong chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc [57].

Được xác định là thành phố với vị trí địa chính trị quan trọng, Ngày 5/8/2003, Bộ Chính trị đã ra Nghị quyết số 32-NQ/TW về xây dựng và phát

triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong đó có nội dung xác định:

> Hải Phòng là thành phố cảng lâu đời, nằm ở vị trí trung tâm vùng duyên hải Bắc Bộ, lá chắn cho Thủ đô Hà Nội, là đầu mối giao thông quan trọng và cửa chính ra biển của các tỉnh phía Bắc, giao lưu thuận lợi với các địa phương trong nước và quốc tế. Trải qua hơn một thế kỷ xây dựng và phát triển, luôn phát huy truyền thống cách mạng và năng động, sáng tạo trong sự nghiệp đổi mới, đến nay Hải Phòng đã trở thành một thành phố công nghiệp, đô thị loại I của đất nước; một cực tăng trưởng của vùng kinh tế động lực phía Bắc; một trọng điểm phát triển kinh tế biển-đảo; có vị trí trọng yếu cả về kinh tế và quốc phòng-an ninh. Xây dựng và phát triển Hải Phòng về nhiều mặt còn có ý nghĩa quan trọng đối với vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và cả nước [9].

Có thể nói, Hải Phòng là nơi có lịch sử vinh quang ngàn năm, một vùng đất hội tụ đầy đủ khí thiêng sông núi, và một cư dân anh dũng, sáng tạo và rất cởi mở, dễ hoà hợp với bè bạn bốn phương. Những người dân từ nhiều miền quê đến sinh sống tại vùng đất cửa biển này đã hình thành nên tính cách kiên nghị, năng động, sáng tạo trong lao động, luôn nhạy bén với cái mới, làm cho người Hải Phòng sớm tiếp thu được những tinh hoa của thời đại trước biến thiên của lịch sử.

Với vị trí địa lý và xã hội có sự giao lưu phong phú về kinh tế, văn hóa, Thành phố Hải Phòng còn là nơi hoạt động của nhiều tổ chức tội phạm nguy hiểm, tội phạm xuyên quốc gia. Nhiều băng ổ nhóm tội phạm ma túy đặc biệt lớn, mại dâm, giết người, cướp tài sản gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, tai nạn giao thông… còn diễn biến phức tạp. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở một số địa bàn trọng điểm và khu vực nông thôn, nhất là khu

vực phải thực hiện giải phóng mặt bằng, giao đất để triển khai các dự án còn tiềm ẩn yếu tố mất ổn định.Việc giải quyết một số vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, bức xúc còn chậm, kéo dài.

2.1.2. Đặc điểm về văn hóa xã hội, văn hóa pháp luật

Hải Phòng có một vị trí địa lý và lịch sử phát triển khá đặc biệt. Ở mảnh đất đầu sóng ngọn gió, được nuôi dưỡng trong một lịch sử chống xâm lăng hào hùng từ thời Ngô Quyền chống Nam Hán, Hưng Đạo Vương 3 lần chống Nguyên Mông… đến kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, nên người Hải Phòng vừa dữ dằn, mạnh bạo vừa chính nghĩa, kiên cường.

Những cư dân vùng ven biển Hải Phòng mang những dấu ấn đậm nét của người dân miền biển mà vẫn thường được gọi là *ăn sóng nói gió*.

Trong quá trình phát triển của mình, Hải Phòng có sự giao lưu về văn hóa và con người rộng mở với các nước Á – Âu, Việt – Pháp, Việt – Hoa… Từ đó đã để lại những dấu ấn còn đậm nét trong những di sản về văn hóa, ngôn ngữ, kiến trúc và ẩm thực tại Hải Phòng ngày nay. Đây cũng là một trong những lý do có ảnh hưởng đến tính cách đặc trưng của người Hải Phòng: cởi mở, phóng khoáng, mạnh mẽ, trực tính, nhạy bén trong kinh doanh buôn bán và dễ tiếp nhận những cái mới; dám hy sinh, xốc nổi nhưng giàu lòng vị tha, tiếp thu cái mới rất nhanh… Do sống giữa một vùng sông nước bão tố nhiều và sau này công nghiệp phát triển, nhịp điệu sống khẩn trương đã tạo cho người Hải Phòng tính cách hoạt bát, quyết đoán, ưa cụ thể, thích gọi tên sự vật bằng chính bản chất của nó, không ưa lập lờ, lèo lá.

Ngoài những đặc điểm về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, đặc trưng về văn hóa Hải phòng nói chung và tính cách của của người Hải phòng nói riêng hình thành nên văn hóa pháp luật thể hiện ở cách ứng xử của con người nơi đây trước pháp luật. Đây cũng là một trong những yếu tố có ảnh hưởng nhất định đến công tác giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án tại thành phố Hải Phòng..

2.2.Thực trạng về các hình thức giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

2.2.1. Giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại trụ sở

Qua 5 năm từ 2009- 2013, công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án Hải Phòng đã đạt được những kết quả thể hiện cụ thể qua số lượng và chất lượng công tác giải quyết các loại án như sau:

Năm 2009: thụ lý 4374 vụ việc, đã giải quyết, xét xử được 4163 vụ đạt tỉ lệ 95%. Trong đó *án hình sự*: thụ lý 1643 vụ với 2863 bị cáo, đã giải quyết, xét xử 1623 vụ với 2783 bị cáo đạt tỉ lệ 97,2 %; Án dân sự: thụ lý 330 vụ, đã giải quyết, xét xử 303 vụ đạt tỉ lệ 91,8%; thụ lý 2212 vụ, đã giải quyết, xét xử 2146 vụ đạt tỉ lệ 97 %; Án kinh doanh thương mại; Lao động: thụ lý giải quyết 91 vụ/98 vụ, đạt tỷ lệ 93%; *Án hành chính* thụ lý 10 vụ, đã giải quyết 09 vụ đạt 90% [40].

Năm 2010: thụ lý 4458 vụ án, đã giải quyết, xét xử được 4385 vụ đạt tỉ lệ 98,4%. Trong đó án hình sự: xét xử 1328 vụ 2342 bị cáo trên tổng số thụ lý 1336 vụ 2377 bị cáo, đạt tỷ lệ 99.5%; Án dân sự và hôn nhân gia đình: đã giải quyết, xét xử 2671 vụ trên tổng số thụ lý 2730 vụ, đạt tỷ lệ 97.8%; Án Kinh doanh thương mại, Hành chính, Lao động: đã giải quyết, xét xử 211 vụ trên tổng số thụ lý 217 vụ, đạt tỷ lệ 97.2% [41].

Năm 2011: thụ lý 4764 vụ án, đã giải quyết, xét xử được 4093 vụ đạt tỷ lệ 98,50%. Trong đó án hình sự: xét xử 1769 vụ 2142 bị cáo trên tổng số thụ lý 1785 vụ 2647 bị cáo, đạt tỷ lệ 99,1%; Án dân sự và hôn nhân gia đình: đã giải quyết, xét xử 2645 vụ trên tổng số thụ lý 2690 vụ, đạt tỷ lệ 98,38%; Án Kinh doanh thương mại, Hành chính, Lao động: đã giải quyết, xét xử 279 vụ trên tổng số thụ lý 289 vụ, đạt tỷ lệ 96,5% [42].

Năm 2012: thụ lý 5.351 vụ việc, đã giải quyết, xét xử 5.123 vụ việc, đạt tỉ lệ 95,74%. Trong đó Án hình sự: thụ lý 1.607 vụ 2.813 bị cáo đã giải quyết,

xét xử 1.584 vụ/2.752 bị cáo, đạt tỉ lệ 98,6%; Án dân sự: thụ lý 472 vụ, so với cùng kỳ giảm 20 vụ, đã giải quyết, xét xử 413 vụ, đạt tỷ lệ 87,5%; Toàn ngành thụ lý 3.008 vụ, thụ lý tăng 232 vụ so với cùng kỳ, giải quyết 2.922 vụ, đạt tỉ lệ 97,1%. Án Kinh doanh thương mại và phá sản doanh nghiệp thụ lý 173 vụ, tăng 64 vụ so với cùng kỳ, đã giải quyết, xét xử 136 vụ đạt tỉ lệ 78,6%; Án Hành chính: thụ lý 24 vụ, xét xử 17 vụ đạt tỉ lệ 70,83%; Án Lao động: thụ lý 67 vụ, đã giải quyết 49 vụ đạt tỉ lệ 73,1% [43].

Năm 2013: Năm 2013 thụ lý 6.057 vụ án các loại; đã giải quyết, xét xử 5.910 vụ, đạt tỷ lệ 97,6%. Trong đó Án hình sự: thụ lý 1.603 vụ, 2.694 bị cáo, đã giải quyết, xét xử 1.580 vụ, 2.642 bị cáo, đạt tỉ lệ 98,6%; Án dân sự: thụ lý 567 vụ, đã giải quyết, xét xử 507 vụ, đạt tỷ lệ 89,4%; Án hôn nhân gia đình: thụ lý 3.403 vụ, đã giải quyết 3.367 vụ, đạt tỉ lệ 98,9%; Án Kinh doanh thương mại và phá sản doanh nghiệp: thụ lý 338 vụ, tăng 165 vụ so với cùng kỳ, đã giải quyết, xét xử 313 vụ đạt tỉ lệ 92,3%; Án Hành chính: thụ lý 70 vụ, tăng 46 vụ so với cùng kỳ, đã giải quyết, xét xử 67 vụ đạt tỉ lệ 95,7%; thụ lý 76 vụ, tăng 09 vụ so với cùng kỳ, đã giải quyết 76 vụ, đạt tỉ lệ 100% [45].

- *Án hình sự:* Nhìn vào số liệu xét xử các loại án qua kết quả hoạt động của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã giải quyết trong 5 năm có thể thấy số lượng các vụ án Hình sự chiếm tỷ lệ cao. Trong các vụ án hình sự, Tòa án thành phố Hải Phòng đã đưa ra xét xử nhiều vụ án lớn, phức tạp, đặc biệt nghiêm trọng gây mất trật tự an ninh xã hội đảm bảo tính nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, được dư luận quần chúng đồng tình ủng hộ, góp phần ổn định tình hình an ninh xã hội và trật tự xã hội ở địa phương. Đây cũng là một trong các loại án khi xét xử có tác dụng giáo dục pháp luật hiệu quả nhất đến những người tham gia và tham dự phiên tòa. Trong số những vụ án đã giải quyết tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giai đoạn các năm từ 2009 – 2013, điển hình là một số vụ án hình sự trọng điểm được

dư luận không những trong Thành phố mà cả nước quan tâm. Đây là những vụ án mà khi giải quyết và xét xử có tác dụng giáo dục pháp luật sâu rộng không những tới những người liên quan đến vụ án như bị can, bị cáo, các đương sự… mà còn có ý nghĩa giáo dục pháp luật tới toàn thể nhân dân.

Một số vụ án lớn được dư luận đông đảo người dân quan tâm có tác dụng giáo dục pháp luật thông qua các phiên tòa tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng:

+ Vụ án "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ" xảy ra tại Quán Nam - xã Dư Hàng Kênh Hải Phòng đưa ra xét xử năm 2009 được coi là một trong số vụ án tham nhũng trọng điểm của quốc gia. Các bị cáo đều là những cán bộ chủ chốt từ cấp xã, cấp huyện đến cấp Thành phố. Vì động cơ vụ lợi đã lợi dụng chức vụ làm trái yêu cầu, nhiệm vụ được giao gây thiệt hại cho Nhà nước, cho xã hội. Bản án xét xử nguyên Phó Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng, Vũ Chí Thanh phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" bị kết án 30 tháng cải tạo không giam giữ. Các bị cáo còn lại phạm tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ" bị kết án gồm: Chu Minh Tuấn (nguyên Giám đốc Sở Địa chính - Nhà đất) bị 6 năm tù, tổng hợp với hình phạt 7 năm tù của bản án trong vụ án tham nhũng đất đai ở Đồ Sơn, bị cáo Tuấn phải chấp hành hình phạt chung cho 2 bản án là 13 năm tù; Đỗ Khắc Hòa (nguyên Chủ tịch UBND huyện An Hải): 5 năm tù; Nguyễn Văn Liêm (nguyên Chủ tịch UBND xã Dư Hàng Kênh): 3 năm tù; Nguyễn Văn Phong (nguyên Trưởng phòng Quản lý đất đai - Sở Địa chính Nhà đất): 3 năm 6 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 3 năm tù trong vụ án tham nhũng đất đai ở Đồ Sơn, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 2 bản án là 6 năm 6 tháng tù; Nguyễn Cựa (nguyên Trưởng phòng Đo đạc - Bản đồ): 3 năm tù; Lưu Thị Yến Thanh (nguyên Phó phòng Quản lý đất đai): 30 tháng tù; Dương Đình Thụy (nguyên Trưởng phòng Địa chính Nhà đất - huyện An

Hải): 30 tháng tù; Đàm Văn Bổ (nguyên cán bộ địa chính xã Dư Hàng Kênh): 2 năm tù. Ngoài trừ Vũ Chí Thanh được miễn phạt tiền, các bị cáo còn lại bị phạt tiền bổ sung từ 5 đến 15 triệu đồng, xung công quỹ nhà nước, tổng số tiền lên tới 60 triệu đồng. Các bị cáo còn phải chịu các hình phạt bổ sung cấm đảm nhận chức vụ trong các cơ quan nhà nước và tổ chức xã hội từ 3 đến 5 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Bản án nghiêm minh dành cho các bị cáo trong vụ án nói trên có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời có tác dụng giáo dục rất lớn đến ý thức và trách nhiệm của những cán bộ, công chức trên địa bàn Thành phố. Đó là bài học cảnh tỉnh cho những cán bộ chủ chốt và giữ chức vụ cao tại thành phố Hải phòng khi thực hiện nhiệm vụ trong công tác phải tuân thủ các quy định của pháp luật, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai.

Là một thành phố Cảng biển nên hoạt động xây dựng kinh tế cảng biển phát triển, với hàng loạt các nhà máy đóng tàu phục vụ quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Trên địa bàn thành phố có nhiều Tổng công ty nhà nước hoạt động trong lĩnh vực đóng tàu. Thời gian qua do cơ chế và cách quản lý lỏng léo đã dẫn đến hành vi phạm tội của một số cán bộ chủ chốt trong bộ máy lãnh đạo tại Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Vinashin. Trong năm 2012, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tổ chức xét xử Vụ án Phạm Thanh Bình và các bị cáo phạm tội "Cố ý làm trái các quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng" xảy ra tại tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam Vinashin.

Vụ án Vinashin là một trong các vụ án kinh tế lớn nhất từ trước tới nay tại Việt Nam, liên quan tới số tiền thất thoát rất lớn. Một loạt các quan chức của Vinashin bị đưa ra xét xử với tội danh “Cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng”.

Trong vụ án có 9 bị cáo được đưa ra xét xử gồm: Phạm Thanh Bình,

nguyên chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Vinashin; Trần Quang Vũ, nguyên Tổng giám đốc Vinashin; Trần Văn Liêm, nguyên Trưởng ban kiểm soát tập đoàn; Nguyễn Văn Tuyên, nguyên Giám đốc công ty cổ phần Công nghiệp tàu thủy Hoàng Anh cùng các bị cáo: Nguyễn Tuấn Dương, Tô Nghiêm, Trịnh Thị Hậu, Hoàng Gia Hiệp, Đỗ Đình Côn là nguyên các cán bộ ở Vinashin.Trong đó 2 bị can Hồ Ngọc Tùng (nguyên Tổng giám đốc Công ty tài chính TNHH một thành viên Công nghiệp tàu thủy) và Giang Kim Đạt (nguyên Trưởng phòng kinh doanh Công ty vận tải viễn dương Vinashin) đã bỏ trốn.

Bị cáo Phạm Thanh Bình cùng các đồng phạm đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế trong lĩnh vực đầu tư, quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước ở năm dự án với tổng thiệt hại trên 910 tỉ đồng. Các dự án bao gồm: Dự án mua tàu Hoa Sen gây thiệt hại cho nhà nước số tiền hơn 469,5 tỷ đồng. Ngoài ra bị cáo Bình (với tư cách là người tổ chức) và các đồng phạm đã cố ý làm trái khi thực hiện một số hành vi như không thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng, phê duyệt mua tàu trước khi lập và thẩm định dự án, không thực hiện thủ tục chào hàng cạnh tranh, không quyết toán vốn dự án… Hậu quả của những hành vi này, theo giám định, đã gây thiệt hại cho Vinashin nói riêng và ngân sách nói chung gần 470 tỷ đồng, trong đó riêng tiền lãi vay và chi phí vay vốn đã lên tới hơn 464 tỷ. Dự án đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện Sông Hồng (tỉnh Nam Định) là hơn 316,5 tỷ đồng; Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy nhiệt điện Diezel Cái Lân gây thiệt hại hơn 66,5 tỷ đồng; Dự án đầu tư tàu Bình Định Star gây thiệt hại hơn 30,4 tỷ đồng và Việc bán vỏ tàu Bạch Đằng Giang gây thiệt hại hơn 27,3 tỷ đồng.

Đây là vụ án phức tạp, gây thiệt hại đặc biệt lớn về tài sản, được dư luận trong và ngoài nước quan tâm. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã

tổ chức xét xử Vụ án nghiêm minh khách quan, đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm có 08 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Tòa án nhân dân Tối cao xét xử phúc thẩm giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm. Quyết định của bản án phúc thẩm đã khẳng định đường lối xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng là nghiêm minh, đúng người, đúng tội, được đông đảo dư luận nhân dân đồng tình ủng hộ.

Quá trình xét xử các vụ án nói trên, những bị cáo phạm tội đều là những cán bộ giữ chức vụ cao trong Tổng công ty Nhà nước nên việc đưa ra xét xử các bị cáo một cách nghiêm minh, đúng người đúng tội đúng pháp luật không những có ý nghĩa răn đe, trừng phạt các bị cáo mà còn có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung tới toàn xã hội.

Năm 2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tổ chức xét xử 02 Vụ án "*Giết người; Chống người thi hành công vụ" và "Hủy hoại tài sản; Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng"* xảy ra tại xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng. Đây là vụ án phức tạp, được dư luận trong và ngoài nước đặc biệt quan tâm.

Tòa án nhân dân thành phố đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố, tổ chức xét xử 02 Vụ án đảm bảo nghiêm minh, khách quan, đúng quy định của pháp luật, phục vụ tốt yêu cầu chính trị của địa phương về công tác giáo dục pháp luật nâng cao ý thức chấp hành pháp luật tới toàn thể nhân dân. Bản án nghiêm minh, thích đáng, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật của các vụ án nêu trên được đông đảo quần chúng nhân dân tham dự phiên tòa, dư luận xã hội đồng tình ủng hộ. Mục đích giáo dục pháp luật thông qua hai phiên tòa nói trên nhằm hình thành nếp sống và làm việc theo pháp luật của mọi công dân, hình thành ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của công dân. Thông qua phiên tòa, người dân đã hiểu rõ hơn về chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực đất đai là luôn tạo điều kiện

tốt nhất cho người dân khi sử dụng. Đồng thời cũng có tác dụng phòng ngừa chung tới những sai phạm của các cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực đất đai.

Trong thời gian qua, hưởng ứng đợt cao điểm phòng chống ma túy của Chính phủ, ngành Tòa án Hải Phòng đã tiến hành đưa ra xét xử một số vụ án về tội ma túy; trong đó có nhiều vụ án lớn có tác dụng giáo dục pháp luật cao như: vụ án do Phạm Văn Hoàn cầm đầu 09 bị cáo với số lượng 88 bánh Hêrôin. Vụ án có 9 bị can bị đưa ra xét xử trong đường dây ma túy hoạt động trên địa bàn Hà Nội, Hải Phòng, Hòa Bình và tỉnh Quảng Châu, Trung Quốc. Người lớn tuổi nhất là Hoàng Thanh Long (55 tuổi) ở huyện An Dương, Hải Phòng và người nhỏ tuổi nhất là Vũ Tiến Toàn (23 tuổi) ở quận Ngô Quyền, Hải Phòng.. Vụ án đã được xét xử trong 02 ngày 20 và 21/8/2009. Vụ án xét xử năm 2013, bị cáo Nguyễn Văn Bình cùng đồng bọn phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với số lượng lớn (150 bánh, tương đương 51.115,5 gram Heroin và 715,22 gram ma túy tổng hợp). Đây được coi là một trong nhiều vụ án về ma túy lớn nhất trên địa bàn thành phố. Trong hai bản án trên, Tòa án nhân dân thành phố đã xét xử và tuyên phạt tử hình đối với 06 bị cáo còn lại các bị cáo khác tù chung thân và tù có thời hạn.

Cả hai bản án trên xét xử về tội phạm ma túy là điểm nóng trong tình hình trật tự an ninh xã hội, đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật; bản án được dư luận đánh giá cao và nhân dân đồng tình ủng hộ góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma túy.

Bên cạnh đó, trên địa bàn Thành phố còn xảy ra các loại tội về xâm hại phụ nữ và trẻ em; qua số liệu thống kê cho thấy diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Phần lớn các vụ án xét xử về loại tội phạm này đều là mua bán phụ nữ trẻ em ra nước ngoài. Điển hình là vụ Nguyễn Thu Trang bị truy tố và xét xử về tội mua bán phụ nữ và mua bán trẻ em; Vụ án Cao Văn Chót, Vũ Trọng Đại, Phạm Thị Duyên, Nguyễn Văn Cường mua

bán phụ nữ vào năm 2009. Việc đưa ra xét xử nghiêm minh loại tội phạm trên góp phần tích cực vào việc giáo dục pháp luật và nâng cao cảnh giác tới người dân đối với loại tội phạm này.

Ngoài ra, trong các dịp tết nguyên đán, thực hiện công điện và chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ và chỉ thị của Uỷ ban nhân dân thành phố về việc cấm sản xuất, buôn bán và đốt pháo. Ngành Tòa án Hải Phòng đã đưa ra xét xử một số vụ án liên quan đến việc buôn bán, vận chuyển và sử dụng các loại pháo và đã có bản án thoả đáng dành cho đối tượng có liên quan, góp phần không nhỏ vào công tác tuyên truyền, giáo dục mọi tầng lớp nhân dân tuân thủ pháp luật về quy định cấm đốt pháo nổ của Nhà nước.

Sau khi kết thúc các phiên tòa nói trên nhìn chung quần chúng nhân dân đều đồng tình với bản án mà Tòa án đã tuyên, đồng thời thông qua người thật, việc thật, người dân hiểu rõ hơn các quy phạm pháp luật cũng như ý nghĩa của việc chấp hành pháp luật trong đời sống hàng ngày. Điều này khẳng định việc lồng ghép giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử của Tòa án Hải Phòng có tác dụng rất lớn, cần tiếp tục phát huy và thực hiện.

- *Án dân sự:* Đối với loại vụ việc dân sự, trong quá trình giải quyết cán bộ công chức ngành Toà án Hải Phòng thường xuyên quan tâm đến việc xây dựng, củng cố hồ sơ theo quy định đồng thời kiên trì hòa giải, tôn trọng quyền tự định đoạt của các đương sự, tạo điều kiện cho họ thỏa thuận theo đúng quy định của pháp luật nên đã hạn chế được các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, giữ gìn và tăng cường tình đoàn kết trong mỗi gia đình, mỗi cộng đồng dân cư. Trong các vụ việc liên quan đến dân sự thì tranh chấp chủ yếu là tranh chấp về đất đai. Đây là những loại tranh chấp có giá trị tương đối lớn và các đương sự trong vụ án thường là người thân trong gia đình không thể tự giải quyết tranh chấp nên đưa ra Toà án. Chính vì vậy, trong quá trình giải quyết Tòa án rất chú trọng đến công tác giải thích và giáo dục pháp luật một cách

cặn kẽ đến từng đương sự giúp họ hiểu rõ quyền và lợi ích của mình. Kết quả đạt được, hàng năm trong báo cáo công tác về kết quả giải quyết các vụ việc dân sự luôn có tỷ lệ hòa giải cao, vụ án được giải quyết bảo đảm khách quan và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự trong vụ án.

- *Án Hôn nhân và gia đình*: Đối với các loại án liên quan đến việc ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, nguyên nhân dẫn đến tan vỡ của các đôi vợ chồng chủ yếu là do mâu thuẫn về kinh tế, bị ngược đãi, ngoại tình và nghiện ma túy. Độ tuổi của đôi vợ chồng trong vụ án ly hôn từ 18 tuổi đến dưới 30 tuổi chiếm gần 80% tổng số vợ chồng trong vụ án ly hôn đã giải quyết, có con chưa thành niên chiếm tới 75% số con của các đôi vợ chồng xin ly hôn. Đây là tình trạng đáng báo động cho xã hội. Vì vậy, trong quá trình giải quyết vụ án, các Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tích cực và kiên trì hòa giải cho các bên nên rất nhiều vụ án đã hoà giải đoàn tụ thành công là góp phần giáo dục tới các đương sự trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với ổn định trật tự xã hội.

- *Án lao động*: Các tranh chấp trong 5 năm gần đây tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng về lao động phát sinh chủ yếu về kiện đòi trợ cấp thôi việc và truy tăng đóng bảo hiểm xã hội xảy ra tại một số doanh nghiệp có đông người lao động như Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long (67 vụ), Công ty Cổ phần Dược phẩm TW3, Công ty Giày Thống Nhất, Tổng Công ty Đóng tàu Bạch Đằng. Một số doanh nghiệp người lao động đủ điều kiện giám định sức khỏe để nghỉ hưu theo Khoản 1 Điều 51 Luật Bảo hiểm xã hội nhưng các doanh nghiệp không thực hiện chế độ hưu trí mà chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn để doanh nghiệp trả trợ cấp thôi việc. Mặc dù, việc chấm dứt hợp đồng lao động của người lao động là đúng quy định pháp luật lao động nhưng ảnh hưởng đến cuộc sống của người lao động. Quá trình giải quyết cho thấy, một số doanh nghiệp, tổ chức công đoàn cơ sở chưa phát huy vai trò bảo

vệ người lao động, chưa kịp thời tuyên truyền giáo dục pháp luật cho người lao động để giảm bớt các tranh chấp không cần thiết. Tòa án đã chủ động phân tích, giáo dục về nhận thức pháp luật cho các bên, đặc biệt là người lao động biết quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình lao động. Đồng thời, các Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã vận dụng những quy định có lợi nhất để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động, góp phần ổn định hoạt động cho doanh nghiệp, đồng thời tránh những xung đột căng thẳng giữa doanh nghiệp và người lao động. Hiệu quả giáo dục pháp luật trong quá trình giải quyết các vụ án loại này cũng đạt được những thành công nhất định.

- *Án kinh doanh thương mại*:Tòa án thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết trong các năm từ 2009 - 2013 chủ yếu là tranh chấp về đầu tư tài chính, ngân hàng có xu hướng ngày càng tăng. Tranh chấp về hợp đồng tín dụng chiếm 55%. Giá trị tranh chấp trong các hợp đồng tín dụng lớn hơn các năm trước đây, cá biệt có vụ trên 100 tỷ đồng như tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam với Công ty TNHH Phúc Hải năm 2012. Nguyên nhân của các loại tranh chấp do nền kinh tế có nhiều biến động, kinh doanh gặp nhiều khó khăn; hoạt động đầu tư không có hiệu quả dẫn đến tranh chấp. Tòa án đã gặp không ít khăn khi giải quyết loại án này do không chỉ là quan hệ tín dụng giữa Ngân hàng với bên đi vay mà còn liên quan đến nhiều doanh nghiệp, cá nhân có tài sản bảo đảm cho khoản vay trong các hợp đồng tín dụng.

Trình độ hiểu biết của người dân còn nhiều hạn chế, nhiều trường hợp người dân cho người khác mượn toàn bộ tài sản, nhà đất để đem thế chấp ngân hàng hoặc cho mượn bìa đỏ, người mượn đem đi thế chấp vay vốn ngân hàng. Đến thời hạn thanh toán bên vay không trả nợ, ngân hàng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết phát mại tài sản thế chấp, lúc đó người cho mượn tài

sản, mượn bìa đỏ mới biết mình bị mất tài sản nên việc tranh chấp gây nên tình hình phức tạp ở địa phương.

Trong quá trình giải quyết các vụ việc nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng ngoài việc đảm bảo giải quyết vụ án một cách khách quan, đúng thời hạn tố tụng còn luôn luôn hướng tới việc giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức tới từng người dân về quyền và nghĩa vụ pháp lý của mình khi tham gia vào các giao dịch trong hoạt động tín dụng.

- *Án Hành chính*: Trong những năm qua, số đơn khởi kiện vụ án hành chính tăng nhiều, tập trung ở các tòa án quận, huyện như: Ngô Quyền, An Dương, Thủy Nguyên. Các quyết định hành chính bị khởi kiện chủ yếu là lĩnh vực quản lý đất đai, quyết định bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Qua công tác xét xử án hành chính cho thấy: Về cơ bản việc áp dụng mức bồi thường, đền bù hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đó được các cơ quan hành chính giải quyết thỏa đáng đối với người có đất bị thu hồi. Tuy nhiên các cơ quan hành chính có thiếu sót là không ban hành các quyết định thu hồi đất cá biệt đối với từng hộ dân dẫn đến khởi kiện. Quá trình giải quyết các vụ việc hành chính, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng luôn tạo điều kiện cho các bên thực hiện đối thoại theo luật Tố tụng hành chính. Đồng thời khi giải quyết và xét xử, những người tiến hành tố tụng cũng đề cao công tác giá dục pháp luật, nâng cao nhận thức cho người dân thực hiện tốt nhất việc bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của mình.

2.2.2. Giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại các phiên tòa lưu động

Ngoài những vụ án được xét xử tại trụ sở, xét xử lưu động được Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đặc biệt chú trọng, quan tâm. Một biện pháp đem lại hiệu quả trực tiếp và được đánh giá cao trong phổ biến, giáo dục pháp luật mà ngành tòa án đang thực hiện. Đó là tổ chức xét xử các phiên tòa lưu

động. Thông qua việc xét xử lưu động tại nơi gây án hoặc nơi cư trú của bị cáo, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho người dân, răn đe các đối tượng có nguy cơ phạm pháp ở địa phương. Đặc biệt là các gia đình có con em, người thân mắc các tệ nạn xã hội sẽ hối cải và tái hòa nhập cộng đồng.

Những năm gần đây, trước tình hình các loại tội phạm gia tăng nhất là tội phạm về án hình sự việc tổ chức những phiên tòa xét xử lưu động đối với những vụ án điển hình trở nên hết sức cần thiết. Đây là biện pháp tuyên truyền, giáo dục pháp luật hiệu quả thiết thực nhất đối với người dân trên địa bàn. Qua 5 năm từ 2009- 2013, theo số liệu thống kê về xét xử lưu động của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng phục vụ công tác giáo dục cho quần chúng nhân dân trên địa bàn Thành phố cụ thể: Năm 2009: xét xử 115 vụ; Năm 2010: xét xử 94 vụ; Năm 2011: xét xử 117 vụ; Năm 2012: xét xử 154 vụ; Năm 2013: xét xử 143 vụ.

Trong số các vụ án được đưa ra xét xử lưu động chiếm một tỷ lệ lớn là những vụ án về ma túy để tuyên truyền hưởng ứng "tháng hành động phòng, chống ma túy" và "ngày toàn dân phòng chống ma túy 26/6" hàng năm. Đẩy mạnh việc lựa chọn các vụ án về ma túy để đưa ra xét xử lưu động nhằm tuyên truyền, giáo dục về tác hại của tệ nạn ma túy, nhất là tác hại của các loại ma túy tổng hợp và các chất gây nghiện khác đã và đang xuất hiện tại Thành phố. Thông qua các phiên tòa xét xử lưu động về ma túy của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã giáo dục pháp luật, tác động đến từng đối tượng, nhất là đối tượng có nguy cơ cao nghiện ma túy, đến cơ quan, đơn vị, trường học, khu phố, tổ dân phố và đến tận hộ gia đình; góp phần nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, của mỗi cá nhân, gia đình về công tác phòng, chống ma túy và tác hại của tệ nạn ma túy để tự phòng, chống và từng bước đẩy lùi, xóa bỏ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

Bên cạnh các vụ án về ma túy được đưa ra xét xử lưu động, với mục

đích giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm, đáp ứng đòi hỏi của dư luận xã hội, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, của ngành, của đất nước, còn một số loại án được lựa chọn đưa ra tổ chức xét xử lưu động là các vụ án về tội cướp tài sản, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản, chống người thi hành công vụ… Đây cũng là những loại án trong nhiều năm qua xảy ra thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng gây mất trật tự trị an, bức xúc trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận xấu trong xã hội.

Các phiên tòa xét xử lưu động không những được tổ chức tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn mà còn được tổ chức xét xử tại khu dân cư, khu hành chính hay các thôn làng đã thu hút sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân. Qua đó phát huy hiệu quả giáo dục và phòng ngừa tội phạm, góp phần bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố. Mỗi lần tổ chức xét xử như vậy là một lần giáo dục nhân dân hiểu rõ đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, động viên họ đứng lên bảo vệ pháp luật, sống và làm việc theo pháp luật.

Kết quả đạt được cho thấy, sau khi kết thúc phiên tòa xét xử lưu động, nhìn chung quần chúng nhân dân đều đồng tình với bản án mà Tòa án đã tuyên. Đồng thời thông qua người thật, việc thật, người dân hiểu rõ hơn các quy phạm pháp luật cũng như ý nghĩa của việc chấp hành pháp luật trong đời sống hàng ngày. Điều này khẳng định việc lồng ghép giáo dục pháp luật thông qua phiên tòa xét xử lưu động của ngành Tòa án thành phố Hải Phòng có tác dụng và hiệu quả rất lớn.

2.2.3. Giáo dục pháp luật gián tiếp qua các phương tiện thông tin đại chúng tại các phiên tòa xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

Trong các hình thức giáo dục pháp luật, các phương tiện thông tin đại chúng giữ vai trò quan trọng trong việc truyền tải thông tin pháp luật đến người dân. Trong các phiên tòa xét xử của Tòa án, vai trò của các phương tiện

thông tin đại chúng là truyền tải thông tin nhanh chóng, chính xác và có hiệu quả có tác dụng rất lớn đối với công tác giáo dục pháp luật.

Trong những năm qua theo báo cáo hàng năm của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thì tại các phiên tòa hình sự 70% các phiên tòa xét xử các vụ án đều có phóng viên báo đài đến dự, hoặc lấy tin viết bài để tuyên truyền giáo dục pháp luật. Đối với những vụ án phức tạp ảnh hưởng đến chính trị địa phương, những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, những vụ án tham nhũng… Tòa án đều chủ động mời các phóng viên, báo đài truyền hình đưa tin để góp phần tuyên truyền pháp luật qua công tác xét xử phục vụ yêu cầu chính trị địa phương như: Truyền hình trung ương, Truyền hình Hải Phòng, Báo Công lý, Báo An ninh Hải Phòng, Báo Hải Phòng… Tại Tòa án nhân dân thành phố cũng có nhiều cộng tác viên của các báo viết, báo mạng thường xuyên cập nhật thông tin, viết bài về hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật rộng rãi với nhiều hình thức đạt hiệu quả cao.

Bên cạnh đó là sự phối hợp giữa Toà án với các cơ quan truyền hình, truyền thanh, thông tin đại chúng từ Trung ương đến địa phương và các đài phát thanh xã, phường đến tham dự và đưa tin nên hiệu quả giáo dục pháp luật trực tiếp đến hàng nghìn người dân tham dự phiên toà và tuyên truyền thường xuyên tới nhân dân các khu vực trên địa bàn toàn thành phố.

Các phóng viên báo, đài khi đến liên hệ công tác được cung cấp những thông tin cần thiết và được Hội đồng xét xử tạo điều kiện tác nghiệp tại phiên tòa để kịp thời truyền tải những diễn biến và kết quả xét xử các vụ án đến với mọi tầng lớp nhân dân trong và ngoài Thành phố. Công tác phối hợp tuyên truyền giáo dục trong hoạt động xét xử tại các phiên tòa trong thời gian qua của ngành Tòa án Hải Phòng đã được nhiều cơ quan thông tin đại chúng đánh giá cao.

Trong thời gian tới, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật nhằm đấu tranh có hiệu quả trong công tác phòng chống tội phạm, bảo vệ trật tự, kỷ cương, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố.

2.3.Đánh giá chung về kết quả hoạt động giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

2.3.1. Những kết quả đạt được

Những năm qua, ngành Toà án Hải Phòng đã từng bước thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Nhà nước về công tác giáo dục pháp luật, Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới và Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, quan tâm, chú trọng, không ngừng tăng cường thực hiện tốt công tác giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử. Kết hợp việc giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử với việc thực hiện các chương trình, kế hoạch của địa phương, của ngành, của đất nước như: Chỉ thị 21/CT-TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma tuý trong tình hình mới; Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma tuý ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 6523/KH- UBND ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma tuý tại Hải Phòng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030…

Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử đối với việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm góp phần giáo dục pháp luật cho nhân dân đồng thời đấu

tranh đẩy lùi tội phạm cũng như tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Trong thời gian qua, thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 và Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã đặc biệt chú trọng và không ngừng tăng cường công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử.

Nhìn chung, trong thời gian qua, với chất lượng và hiệu quả công tác qua hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cho thấy: Tỷ lệ xét xử các loại án nói chung luôn đạt trên 95%. Chất lượng xét xử các loại án tiếp tục được nâng lên: Án Hình sự, Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Kinh doanh thương mại, Hành chính, Lao động được tòa án 02 cấp giải quyết cơ bản đúng pháp luật, không có trường hợp nào kết án oan người vô tội.

Qua hoạt động tổng kết và đánh giá hàng năm, kết quả giải quyết, xét xử phúc thẩm, tái thẩm và giám đốc thẩm của Tòa án nhân dân Tối cao đối với Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thể hiện: đường lối giải quyết, xét xử các vụ án của ngành Tòa án Hải Phòng là ổn định, nghiêm minh, đảm bảo khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; cấp phúc thẩm cải sửa án sơ thẩm chủ yếu là do xuất hiện tình tiết mới. Các vụ án đều cơ bản xét xử trong hạn luật định, các phiên tòa được tiến hành theo tinh thần cải cách tư pháp được quy định tại Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị. Tỷ lệ giải quyết các vụ án đều vượt chỉ tiêu thi đua, chất lượng xét xử được nâng lên, tỷ lệ án hủy, cải sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán ít; không có vụ án nào kết oan người vô tội, tập trung giải quyết xét xử nhiều vụ án lớn...

Chính vì vậy, trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng trong những năm gần đây, công tác lồng ghép giáo dục pháp luật có rất nhiều chuyển biến và đạt hiệu quả tích cực. Các chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác giáo dục pháp luật từng bước được thể chế hóa, tạo cơ sở cho việc triển khai hoạt động giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử một cách sâu rộng hơn.

Qua công tác xét xử các vụ án tại Tòa án thành phố Hải Phòng với số lượng và chất lượng xét xử như trên, Tòa án Hải Phòng đã thực hiện tốt công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử. Thể hiện cụ thể tại các phiên tòa tại trụ sở hoặc xét xử lưu động đều có sự tham gia tương đối đầy đủ của những người tham gia tố tụng, nhân dân quan tâm tới phiên tòa do Tòa án thực hiện đầy đủ các quy định về công tác chuẩn bị phiên tòa đúng thời hạn. Ngoài ra do làm tốt công tác giáo dục pháp luật nên 80% các bị cáo khi ra phiên tòa đã thành khẩn khai báo, 75% bị cáo đã cùng gia đình khắc phục bồi thường cho người bị hại, đối tượng tái phạm và tái phạm nguy hiểm giảm đáng kể, người chưa thành niên có chiều hướng giảm. Trình độ hiểu biết pháp luật của người dân được nâng lên qua công tác xét xử lưu động, tuyên truyền tới hàng vạn người tới dự đã có tác dụng giúp họ tránh xa các loại tội phạm, đặc biệt là các loại tệ nạn xã hội đang nhức nhối hiện nay.

Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục pháp luật đang từng bước được nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị. Công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của ngành Tòa án Hải Phòng được thực hiện giáo dục toàn diện đưa nhiều nội dung pháp luật đi vào cuộc sống, đến được với các tầng lớp nhân dân lao động.

Việc phối hợp chặt chẽ, có kế hoạch giữa các cơ quan tiến hành tố tụng cũng cũng là một trong những yếu tố quyết định cho thành công trong công tác giáo dục pháp luật đối với nhân dân tham dự, tham gia và quan tâm tới phiên tòa. Năm 2011, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố và Đoàn luật sư thành phố tổ chức Hội nghị Tọa đàm, rút kinh nghiệm một số vấn đề liên quan đến Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Hội nghị đã trở thành diễn đàn để các Thẩm phán, Kiểm sát viên và Luật sư cùng nhau trao đổi, thảo luận, rút kinh nghiệm, qua đó khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm

đảm bảo các phiên tòa được diễn ra dân chủ, khách quan, bình đẳng và văn minh và có tính giáo dục cao.

Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tòa án nhân dân Tối cao, Thành Ủy Hải Phòng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành địa phương trong việc giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án.

Toà án thành phố Hải Phòng thường xuyên quan tâm bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho các Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký về công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại tòa án qua đó kịp thời rút kinh nghiệm chung về công tác này. Đây cũng là một trong những nguyên nhân tạo lên kết quả đạt được của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng trong công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại tòa án.

2.3.2. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

Những điều kiện đảm bảo thực hiện giáo dục pháp luật tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng:

Một là, Những đảm bảo về đường lối, chủ trương, chính sách: Cùng với công cuộc đổi mới, cải cách kinh tế, cải cách hành chính, Đảng và nhà nước ta không những chú trọng đẩy mạnh cải cách tư pháp coi đây là nhân tố quan trọng thúc đẩy quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền, mà còn có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm ngăn chặn và đẩy lùi tội phạm, nhất là công tác giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử. Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử đối với việc giáo dục pháp luật nhằm góp phần giáo dục pháp luật cho nhân dân đồng thời đấu tranh đẩy lùi tội phạm cũng như tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Toà án thành phố Hải Phòng đã bám sát các nghị quyết, chỉ thị của Nhà nước về công tác giáo dục pháp luật, Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng về "một số

nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới" đã chỉ ra một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác xét xử và Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Đặc biệt là chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa IX) nhằm đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyện giáo dục pháp luật;

Thực hiện chủ trương trên, Đảng và Nhà nước, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã có nhiều chủ trương, chỉ thị yêu cầu Tòa án các cấp nâng cao chất lượng xét xử, các cơ quan thông tin đại chúng tích cực tuyên truyền hoạt động của Tòa án nhằm phổ biến, giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử. Cụ thể công văn số 243/TATC-KHXX ngày 11/11/2013 về việc triển khai thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Tòa án nhân dân; Kế hoạch số 6523/KH-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma tuý tại Hải Phòng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030…

Hai là, Điều kiện đảm bảo về con người: Đây là nhân tố về chủ thể giáo dục pháp luật trong hoạt động của Tòa án, cụ thể là các yếu tố liên quan đến số lượng, chất lượng của cán bộ công chức tham gia vào quá trình giáo dục pháp luật trong hoạt xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Các chủ thể là cán bộ công chức Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng theo thống kê năm 2013, lực lượng Thẩm phán, Thư ký, Thẩm tra viên gồm 253 người. Số lượng Thẩm phán trung cấp 28 người, Thẩm phán sơ cấp 70 người; Thư ký, Thẩm tra viên, chức danh khác 155 người. Trong đó có 210 người có trình độ Đại học chiếm 83%, 33 người có trình độ Thạc sỹ luật học chiếm 13%, 01 người được đào tạo trình độ Tiến sỹ theo đề án của Thành ủy Hải Phòng. Về trình độ lý luận chính trị: Số cán bộ có trình độ cao cấp, cử

nhân chính trị 23 người; trình độ trung cấp chính trị 117 người, còn lại là trình độ sơ cấp chính trị [44].

Với lực lượng Thẩm phán, cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cao, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng là một trong những địa phương có nhiều điều kiện về mặt chủ quan đáp ứng được công tác giáo dục pháp luật qua hoạt động của Tòa án nói chung và hoạt động xét xử nói riêng.

Về Hội thẩm nhân dân: Số lượng Hội thẩm nhân dân toàn ngành Tòa án Hải Phòng hiện nay gồm 306 Hội thẩm nhân dân. Hầu hết các Hội thẩm đều có trình độ Đại học (trong đó một số Hội thẩm nhân dân có trình độ Đại học Luật, còn lại là các chuyên ngành khác), có kiến thức pháp lý, có sức khỏe tốt bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ. Các Hội thẩm nhân dân đều có phẩm chất đạo đức tốt, liêm khiết và trung thực, có tinh thần kiên quyết bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa, kiên quyết đấu tranh bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân [46].

Với vị trí và vai trò trách nhiệm được giao, bằng kiến thức pháp luật thông qua hoạt động xét xử, các Hội thẩm nhân dân ngành Tòa án Hải Phòng đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân thông qua việc xét xử tại phiên tòa cho các bị cáo, cho các đương sự góp phần giáo dục, cảm hóa, nhận thức về pháp luật…. Nhiều Hội thẩm nhân dân đương chức giữ các vị trí quan trọng trong các tổ chức đoàn thể cũng như các cơ quan Nhà nước nên có điều kiện trực tiếp tuyên truyền giáo dục pháp luật một cách sâu rộng đến mọi đối tượng, nhằm giúp họ hiểu hơn về những quy định của pháp luật.

Về đội ngũ Thư ký Tòa án: Đây là lực lượng cán bộ trẻ, được đào tạo bài bản, là những người có kiến thức pháp luật vững chắc. Với đội ngũ 100% các thư ký trong ngành Tòa án thành phố Hải Phòng có trình độ Đại học chuyên

ngành Luật, trong đó có nhiều người có trình độ trên đại học là điều kiện thuận lợi giúp cho giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử đạt hiệu quả cao.

Ngoài ra trong hoạt động xét xử tại phiên tòa còn có một số chủ thể khác tham gia:

Kiểm sát viên: Trong hoạt động của mình, lực lượng Kiểm sát viên phát huy vài trò của mình trong công tác phòng ngừa tội phạm thông qua giáo dục pháp luật tại các phiên tòa có kiểm sát viên tham gia. Bên cạnh với chức năng giám sát hoạt động tư pháp, kiểm sát viên cũng là lực lượng có trách nhiệm trong việc tuyên truyền, giáo dục cho người dân nắm vững các quy định của pháp luật pháp luật, thực hiện sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật. Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật tại phiên tòa, kiểm sát viên nêu cao trách nhiệm bảo đảm truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bảo đảm tính đúng đắn nghiêm minh của pháp luật có tác dụng trực tiếp trong răn đe giáo dục đối với người phạm tội, đồng thời tác dụng cảnh báo chung, giáo dục chung cho mọi người.

Luật sư: Theo báo cáo chuyên đề của sở Tư pháp thành phố Hải Phòng cho thấy hiện nay Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng có 122 luật sư và 45 tổ chức hành nghề(100% tốt nghiệp đại học Luật hoặc trình độ tương đương, trong đó có 06 Thạc sỹ).Theo Đề án phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng, đến năm 2020, phấn đấu phát triển số lượng luật sư đạt từ 450 đến 600 luật sư, hành nghề theo hướng chuyên sâu theo lĩnh vực pháp luật, phát triển các tổ chức hành nghề quy mô lớn, chuyên sâu về đầu tư, thương mại quốc tế; phấn đấu đến năm 2020 có trên 50% vụ án hình sự có luật sư tham gia, trên 50% số lượng cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ tư vấn pháp lý của luật sư. So với tỷ lệ dân số Hải Phòng thì 15.262 dân cư mới có 01 luật sư; Trong các vụ án hình sự có tỷ lệ luật sư tham gia chiếm tỷ lệ chưa cao mà chủ yếu là hoạt động tư vấn pháp luật.

Với điều kiện về số lượng và chất lượng luật sư tại thành phố Hải Phòng nêu trên cũng là một trong những cơ sở đảm bảo cho công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án tại Hải Phòng [38].

Ba là, Đảm bảo về cơ sở vật chất: Điều kiện làm việc, trụ sở, trang thiết bị phục vụ công tác về cơ bản đã đảm bảo phục vụ tốt công tác xét xử nói chung và công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử nói riêng. Tại trụ sở tòa án thành phố Hải phòng và các quận huyện trụ sở làm việc và phòng xử án đã được đầu tư thể hiện sự trang nghiêm. Các phương tiện trang bị cho phòng làm việc và phòng xử án đã tương đối đầy đủ thiết bị âm thanh tối thiểu như: micrô, loa, âm ly… phục vụ mọi hoạt động tại phiên tòa. Đảm bảo đầy đủ micrô cho bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác… Tại Tòa án nhân dân thành phố Hải phòng đã ứng dụng Công nghệ thông tin trong mọi hoạt động, đặc biệt là hoạt động xét xử: Các Thẩm phán, Thư ký được trang bị máy tính xách tay sử dụng tại phiên tòa….

2.3.3. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.3.3.1. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, nghiêm túc kiểm điểm, công tác giáo dục pháp luật trong xét xử trong toàn ngành Toà án Hải Phòng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Vẫn còn tình trạng Thẩm phán chưa xem xét toàn diện, đầy đủ vụ án dẫn đến tình trạng ban hành phán quyết là Bản án và Quyết định chưa đúng các quy định của pháp luật và bị hủy hoặc cải sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán. Chất lượng giải quyết xét xử án dân sự tuy đã được nâng lên nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu. Cá biệt vẫn còn tình trạng để một số vụ án dân sự quá thời hạn xét xử theo quy định của pháp luật, qua nhiều cấp xét xử vẫn chưa dứt điểm. Một số tòa án quận, huyện khi xem xét đơn khởi kiện của người dân chưa hướng dẫn giải thích pháp luật tận tình, chu đáo, còn gây phiền hà.

- Trong một số vụ án hình sự, có trường hợp, việc áp dụng hình phạt chưa nghiêm, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác phòng chống, răn đe tội phạm.

- Các vụ án được Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đưa ra xét xử lưu động trong 5 năm từ 2009 - 2013 mới chỉ tập trung vào xét xử các vụ án hình sự, chưa đưa ra xét xử lưu động các vụ án dân sự, hành chính nên tác dụng giáo dục pháp luật chưa được phát huy một cách triệt để.

- Chất lượng tranh tụng tại phiên chưa toàn diện, việc nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa dân sự, kinh doanh thương mại, hôn nhân gia đình chưa được quan tâm, chưa chuyển biến rõ nét. Những người tiến hành tố tụng trong quá trình tranh tụng còn nhiều hạn chế nên ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của tòa án thể hiện:

+ Đối với hoạt động của Thẩm phán: Phần lớn Thẩm phán đã ý thức được ý nghĩa của việc giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử. Tuy nhiên vẫn còn một số Thẩm phán chưa thấy hết ý nghĩa của công việc này, cho rằng việc giáo dục pháp luật chủ yếu là của nhà trường và xã hội. Thực tế cho thấy có Thẩm phán lo lắng về chất lượng xét xử nên đã không chú ý đến nhiệm vụ giáo dục pháp luật cho những người dự phiên tòa. Bên cạnh đó, trình độ cán bộ thẩm phán nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu, số cán bộ có trình độ sau đại học còn ít. Trong hoạt động xét xử, nhiều Thẩm phán phiên tòa có tâm lý coi mọi chứng cứ và tình tiết vụ án đã được cơ quan điều tra và thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên việc xét hỏi của Thẩm phán còn phiến diện, qua loa, không coi trọng quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hay trong quá trình xét hỏi nhiều chủ tọa phiên tòa còn dài dòng, từ ngữ thiếu chuẩn xác, xưng hô không đúng quy định, việc xét hỏi còn thay vai trò của Kiểm sát viên, Luật sư… Quá trình tranh luận còn nặng về buộc tội. Ví dụ như, trong vụ án tại cơ quan điều tra bị cáo nhận đã thực hiện hành vi phạm tội, nhưng

tại phiên tòa, bị cáo phủ nhận lời khai đó thì Chủ tọa sau khi công bố lời khai của bị cáo rồi đưa biên bản đó cho bị cáo xem và hỏi "C*ó phải chữ ký của bị cáo đây không*?", sau khi bị cáo xác nhận chữ ký của mình, thì Chủ tọa giải thích theo hướng buộc tội "*lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra rất rõ ràng, cụ thể, phù hợp với các tài liệu khác. Tại sao hôm nay bị cáo chối tội? Chứng tỏ bị cáo rất ngoan cố, không thành khẩn khai báo*...". Hoặc vẫn có những thẩm phán đặt câu hỏi chưa đúng văn phong tố tụng như: "*Chị thử xác định xem chi phí điều trị hết bao nhiêu?";* đặt câu hỏi khó hiểu và trống không; ví dụ: "*Bị cáo làm sao nữa*?", "*Tiếp*"; Cách sử dụng từ ngữ không đảm bảo tính trang nghiêm, nghiêm túc, ví dụ: "*Bị cáo thử ma túy một lần đã thấy sướng chưa*?", "*Bị cáo hãy thành khẩn khai rõ hành vi đánh bạc, đừng tưởng Hội đồng xét xử không biết đánh bạc*", "*Ngoài bị cáo, còn anh em đồng đội nào không*?" …

Thẩm phán phải chủ động xây dựng kế hoạch xét hỏi cụ thể, khoa học, chủ động dự liệu những tình huống diễn biến phiên tòa. Thực tiễn hoạt động xét xử cho thấy, có những Thẩm phán do không chuẩn bị tốt kế hoạch xét hỏi nên đã xét hỏi tràn lan, không đi vào trọng tâm làm sáng tỏ vụ án, còn bị động trước những tình huống xảy ra tại phiên tòa. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng xét xử và hiệu quả giáo dục đối với những người tham gia tố tụng và những người tham dự phiên tòa.

Đặc biệt khi tuyên án, nội dung nhiều bản án lập luận chưa chặt chẽ không làm sáng tỏ vụ án do đó tính thuyết phục và tác dụng giáo dục pháp luật chưa cao.

+ Đối với Hội thẩm nhân dân: Do điều kiện công tác có một số Hội thẩm nhân dân còn đương chức tham gia xét xử còn hạn chế, còn Hội thẩm nhân dân chưa tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, chưa nâng cao trách nhiệm của mình trong việc tham gia hoạt động xét xử. Trong quá trình tham gia xét

xử còn có Hội thẩm nhân dân chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu hồ sơ, chưa thể hiện vai trò của mình cùng Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật. Một số Hội thẩm nhân dân còn chưa cập nhật kịp thời các văn bản, kiến thức pháp luật mới nên còn hạn chế nên kết quả giáo dục pháp luật chưa cao.

Đặc biệt, trong nhiều phiên tòa, Hội thẩm nhân dân không đặt câu hỏi, việc xét hỏi chủ yếu do Thẩm phán và Kiểm sát viên. Do đó người tham dự phiên tòa nghĩ Hội thẩm nhân dân không có vai trò gì trong quá trình xét xử vụ án làm ảnh hưởng tới việc giáo dục pháp luật của Hội đồng xét xử.

+ Đối với hoạt động của Kiểm sát viên: Quá trình xét hỏi, Kiểm sát viên còn chưa chủ động trong việc xét hỏi để làm rõ tình tiết vụ án hoặc đặt câu hỏi trùng lặp với câu hỏi của Hội đồng xét xử đã hỏi. Bản luận tội của Kiểm sát viên không dựa vào kết quả xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, thiếu sự phân tích, đánh giá chứng minh tội phạm, còn tình trạng nêu lại toàn bộ diễn biến của vụ án. Kỹ năng trình bày luận tội của Kiểm sát viên còn nhiều hạn chế (chủ yếu là cầm giấy viết sẵn để đọc, không thể hiện được sự hùng biện chặt chẽ trong bản luận tội). Mặt khác nhiều kiểm sát viên còn yếu khi tranh luận với luật sư, thái độ thiếu tự tin khi tranh luận, đối đáp tranh luận còn chung chung dẫn đến ứng xử của Kiểm sát viên trong quá trình tranh tụng còn chưa đạt yêu cầu. Những hạn chế nêu trên làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động giáo dục pháp luật trong phiên tòa xét xử tại tòa án.

+ Đối với hoạt động của người bào chữa: Nhiều luật sư chưa xây dựng được tác phong chuyên nghiệp trong hoạt động hành nghề luật sư; một bộ phận luật sư chưa thật sự chú ý đến việc tự đào tạo nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Trong khi đó, hoạt động đào tạo, cập nhật kiến thức cho luật sư còn nhiều hạn chế, chưa đạt được hiệu quả cao. Khi tham gia bào chữa vẫn còn nhiều luật sư quan niệm "án tại hồ sơ" nên coi việc tham gia tranh tụng là hình thức nên không có sự chuẩn bị kỹ lưỡng khi

tham gia phiên tòa. Trong quá trình tranh luận, luật sư còn chung chung, thiếu sắc bén, không tập trung vào những vấn đề quan trọng của vụ án, văn hóa ứng xử của một số luật sư tại phiên tòa chưa tốt biểu hiện ở việc đến muộn làm ảnh hưởng tới thời gian mở phiên tòa, quá trình tranh tụng chưa tuân thủ nội quy phòng xử án…

Bên cạnh đó, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng còn chưa có sự kết hợp chặt chẽ và chưa có mục đích và phương pháp giáo dục pháp luật cụ thể tại từng phiên tòa. Giáo dục pháp luật tại phiên tòa chưa được quan tâm đúng mức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng. Vấn đề này hiện nay ở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng mới được quan tâm ở cơ quan Tòa án, thể hiện ở việc tổ chức hội thảo chuyên đề về giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử vào năm 2008. Một số chủ thể khác như Kiểm sát viên, Luật sư khi thực hiện nhiệm vụ của mình mới chỉ chú trọng tới việc buộc tội và gỡ tội chứ chưa lồng ghép được nội dung giáo dục pháp luật vào hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của mình.

Những tồn tại và hạn chế của đội ngũ những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng như phân tích ở trên là một trong những nguyên nhân hạn chế hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử.

2.3.3.2. Nguyên nhân những tồn tại

Những tồn tại, hạn chế trong hoạt động giáo dục pháp luật trong công tác xét xử của Tòa án thành phố Hải Phòng có nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng qua nghiên cứu thấy tập trung ở một số nguyên nhân chính sau:

Một là, các nguyên nhân có tính chất chủ quan thuộc về nhận thức, năng lực trình độ và ý thức trách nhiệm của những người tiến hành tố tụng và những người là đối tượng của giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử.

Thực trạng những năm vừa qua, việc tuyển dụng cán bộ mới tại Tòa án

nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn còn nặng về biên chế, chất lượng tuyển dụng chưa cao, trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu nên có ảnh hưởng phần nào đến chất lượng công tác từ đó cũng hạn chế hiệu quả trong công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án. Đội ngũ cán bộ, công chức ngành Tòa án Hải Phòng nhìn chung chưa đủ về số lượng, mặt khác có những thẩm phán, cán bộ chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác, chưa tích cực học tập để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nên nhiều vấn đề đã được quy định trong pháp luật, đã được hướng dẫn cụ thể nhưng chưa nắm vững để áp dụng trong công tác xét xử. Những người tiến hành tố tụng chưa nghiên cứu kỹ các quy định về tố tụng, thường làm theo thói quen, qua loa, sơ sài, thậm chí có trường hợp là cẩu thả; nhiều lúc còn đơn giản, chủ quan về nghiệp vụ, chưa xây dựng đề cương xét hỏi, không dự kiến các tình huống phát sinh trong quá trình xét xử dẫn đến lúng túng, thiếu linh hoạt, không dứt khoát.

Bên cạnh đó công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử vẫn chưa chú trọng. Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng khác như Kiểm sát viên, Luật sư, Hội thẩm nhân dân hầu như chưa được đào tạo một cách cơ bản các kỹ năng giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử và cũng chưa nhận thức đúng vai trò giáo dục pháp luật của mình trong xét xử. Tòa án nhân dân tối cao mặc dù đã quan tâm, chỉ đạo và tổ chức tập huấn nghiệp vụ xét xử hàng năm nhưng chưa có đợt tập huấn nào cụ thể về phương pháp, kỹ năng giáo dục pháp luật qua hoạt động xét nên việc lồng ghép các nội dung giáo dục pháp luật chưa nhuần nhuyễn chủ yếu dựa vào cảm tính và thói quen nghề nghiệp làm ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác giáo dục pháp luật.

Ngoài ra, những nguyên nhân thuộc về nhận thức, trình độ và điều kiện kinh tế của những người tham gia tố tụng cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại tòa án.

Hai là, các nguyên nhân có tính chất khách quan thuộc về các quy phạm pháp luật và điều kiện cơ sở vật chất

Đây là những vấn đề có tính chất cơ bản, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử thể hiện ở một số vấn đề:

Các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động giáo dục pháp luật của Tòa án trong hoạt động xét xử còn chung chung, chưa cụ thể trách nhiệm và chưa thể hiện được vai trò quan trọng của Tòa án trong hoạt động giáo dục đặc thù này.

Do các quy định về giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử chưa xác định cụ thể vị trí vai trò của từng cơ quan, từng người tiến hành tố tụng nên trong quá trình thực hiện chưa có sự phối hợp đồng bộ, chưa phát huy hết trách nhiệm dẫn đến ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả giáo dục pháp luật.

Về cơ sở vật chất, kinh phí hỗ trợ: Trong trụ sở Tòa án, cơ sở vật chất phòng xử án tại một số quận, huyện còn sơ sài, những trang thiết bị phục vụ cho hoạt động xét xử mới chỉ đáp ứng ở mức đạt yêu cầu xét xử. Còn thiếu nhiều thiết bị máy móc như: máy quay Camera, máy ảnh, máy ghi âm… phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử.

Hàng năm Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố cũng chưa quan tâm phê duyệt, cấp kinh phí hỗ trợ cho các cơ quan tiến hành tố tụng nhằm duy trì công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử. Nguồn kinh phí mới dừng ở mức hỗ trợ hạn chế cho các phiên tòa lưu động. Việc phân phối chi phí tại phiên tòa chưa hợp lý, phương pháp chi theo nguyên tắc kế toán như phiên tòa xét xử tại trụ sở Tòa án không động viên kịp thời đối với những người tiến hành tố tụng phiên tòa xét xử lưu động. Chưa tạo điều kiện khuyến khích các chủ thể giam gia một cách tích cực vào công tác này.

Tiểu kết chương 2

Tòa án là cơ quan tư pháp vừa góp phần tích cực vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, của công dân, bảo vệ pháp chế XHCN, vừa giữ vai trò quan trọng trong việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật thông qua việc xét xử các vụ án. Trong những năm qua, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng là một trong những Tòa án nhân dân làm tốt công tác giáo dục pháp luật thông qua công tác xét xử các vụ án.

Với đặc điểm là thành phố đô thị loại một, trực thuộc Trung ương, thành phố Hải Phòng có đặc điểm dân cư đông đúc, tình hình kinh tế xã hội có nhiều diễn biến phức tạp. Trên địa bàn Thành phố có nhiều Khu công nghiệp và các Cụm công nghiệp khác nên tập trung nhiều nhân công lao động, nhiều người từ nơi khác đến lao động, sinh sống trong địa bàn. Dẫn đến, tình hình tội phạm hình sự diễn ra phức tạp, các tranh chấp dân sự, kinh doanh- thương mại, khiếu kiện hành chính xảy ra ngày càng tăng. Nhất là các tranh chấp về đất đai, xây dựng và giải tòa đền bù.

Từ thực tiễn trong hoạt động xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xác định: giáo dục pháp luật cho nhân dân thông qua hoạt động xét xử là một trong những nhiệm vụ quan trọng mà các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cần thực hiện.

Trong những năm qua, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tích cực thực hiện lồng ghép công tác giáo dục pháp luật vào hoạt động xét xử án tại trụ sở của Tòa án hoặc tổ chức các phiên toà xét xử lưu động đạt hiệu quả cao. Công tác giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án được Thành ủy, Ủy ban nhân dân, các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương và nhân dân quan tâm, đồng tình ủng hộ. Tòa án thành phố Hải Phòng đã phối

hợp với các cơ quan ban ngành thực hiện tốt và duy trì thường xuyên công tác giáo dục pháp luật trong trong hoạt động xét xử của mình. Từ đó góp phần không nhỏ đưa những quy định pháp luật đi vào cuộc sống giúp từng người dân có ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

Chương 3

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN VỀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG HIỆN NAY

3.1.Quan điểm cơ bản về giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng hiện nay

3.1.1 Quan điểm chung mang tính định hướng

Công tác giáo dục pháp luật là khâu đầu tiên của quá trình thi hành pháp luật và có vai trò rất quan trọng trong việc tăng cường pháp chế Xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam Xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Giáo dục pháp luật còn là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, là cầu nối để đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với mọi người dân. Công tác này phải mang tính thường xuyên, liên tục đòi hỏi phải có sự nỗ lực của nhiều lực lượng và đoàn thể chính trị, xã hội, nghề nghiệp, sự phối hợp của tất cả các cấp, các ngành nhằm làm tăng tính hiệu lực, hiệu quả của các văn bản pháp luật. Từ đó nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật cho nhân dân, tạo cho họ có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật. Do đó, phương hướng nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật nói chung và công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân tại thành phố Hải Phòng hiện nay nói riêng phải được tiến hành phù hợp với định hướng công tác giáo dục pháp luật mà Đảng ta đã đề ra trong nội dung các văn bản như:

Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác trong thời gian tới đã đề cập:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

> với nhiều hình thức phong phú, sinh động, đặc biệt là thông qua các phiên tòa xét xử lưu động và bằng những phán quyết nghiêm minh để tuyên truyền, nâng cao ý thức pháp luật cho cán bộ và nhân dân [7].

Chỉ thị 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân đã yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, các ngành thực hiện tốt một số công việc trong đó:

> ... xác định rõ phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong những năm tới, cần tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thật tốt công tác này để góp phần tạo chuyển biến căn bản về ý thức tôn trọng pháp luật và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân... [8]

Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 của Bộ Chính trị là: "*Phát huy quyền làm chủ của nhân dân đối với hoạt động tư pháp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật*..." [10].

Thể chế hóa quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước Luật phổ biến giáo dục pháp luật được ban hành năm 2012, yêu cầu các chủ thể tham gia vào công tác giáo dục pháp luật phải nghiêm chỉnh thực hiện các nội dung và hình thức giáo dục pháp luật theo quy định. Từ đó tạo cơ chế đồng bộ, thống nhất và tổng thể để xây dựng nguồn nhân lực cho công tác giáo dục pháp luật, tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của độ ngũ làm công tác giáo dục pháp luật.

Đồng thời có cơ chế điều chỉnh toàn diện công tác giáo dục pháp luật, quy định cụ thể về nguyên tắc giáo dục pháp luật; người được giáo dục pháp

luật; tổ chức và người thực hiện giáo dục pháp luật; hình thành các chuẩn mực, quy tắc nghề nghiệp trong công tác này; huy động nhiều nguồn lực bảo đảm hoạt động và tăng cường công tác quản lý nhà nước nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục pháp luật.

Phải xác định giáo dục pháp luật là nhiệm vụ của Nhà nước, đồng thời cũng là trách nhiệm chung của toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng, thể hiện bản chất Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; từng bước xã hội hóa công tác giáo dục pháp luật, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt, khuyến khích, hướng dẫn, huy động sự tham gia, đóng góp của xã hội vào công tác này.

Xác định công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án có ý nghĩa to lớn trong việc góp phần đảm bảo uy tín, vai trò của Tòa án trong việc bảo vệ pháp luật và bảo vệ quyền con người.

3.1.2. Các quan điểm cơ bản nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

Quan điểm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng trong thời gian tới cần đảm bảo các yêu cầu sau đây:

Thứ nhất, Giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

Thứ hai, công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng trong thời gian tới cần kế thừa các kết quả đã đạt được thời gian qua.

Từ đó tiếp tục phát huy để bảo đảm tính liên tục phát triển trong việc thực hiện các nội dung và đa dạng hóa các hình thức giáo dục pháp luật cho các tầng lớp nhân dân. Nhằm tạo tiền đề tốt nhất để mọi người dân có nhận thức pháp luật đúng đắn, sống và làm việc tuân thủ pháp luật.

Thứ ba, vận dụng linh hoạt, lựa chọn nội dung và hình thức giáo dục pháp luật phù hợp điều kiện hoàn cảnh của Thành phố với từng loại vụ án, từng đối tượng và từng địa bàn phù hợp.

Thứ tư, giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử nhằm xây dựng ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật, bảo vệ, bảo đảm quyền, lợi ích của các cá nhân, tổ chức

Phát động cán bộ, công chức trong Ngành và nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật, hạn chế tranh chấp, vi phạm pháp luật trong bản thân mỗi cán bộ trong Ngành và trong nhân dân. Từ đó tạo uy tín và vị thế của cán bộ Tòa án thành phố Hải Phòng khi thực hiện công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử.

Thứ năm, kết hợp công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án với giáo dục đạo đức, giáo dục văn hóa truyền thống tới nhân dân. Đồng thời bồi dưỡng, rèn luyện ý thức tự nguyện, tự giác tìm hiểu, chấp hành pháp luật trong từng cán bộ, công chức ngành Tòa án Hải Phòng.

3.2.Giải pháp cơ bản giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân tại thành phố Hải Phòng

Để hiện thực hóa những quan điểm chỉ đạo chung và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân tại thành phố Hải Phòng hiện nay nói riêng cần phải thực hiện các giải pháp cơ bản sau đây:

- Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử.

Ngành Tòa án Hải Phòng tiếp tục quán triệt đầy đủ và sâu sắc hơn nữa về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác giáo dục pháp luật tới từng Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân, các cán bộ công chức khác trong ngành theo đúng tinh thần Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí

thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và Thông báo kết luận số 74-TB/TW ngày 11/5/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW; quán triệt nội dung Chỉ thị số 17 CT/TW ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về việc tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới.Thực hiện nghiêm chỉnh công văn chỉ đạo của Tòa án nhân dân Tối cao về việc thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20/6/2012. Xác định rõ giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng. Ngành Tòa án Hải Phòng cần tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác này nhằm góp phần tạo chuyển biến căn bản về ý thức tôn trọng pháp luật và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân.

Công tác giáo dục pháp luật được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên nên lãnh đạo tòa án thành phố Hải Phòng đã rất quan tâm đến việc tổ chức quán triệt kịp thời các văn bản của Trung ương và của thành phố về công tác giáo dục pháp luật với nhiều hình thức và biện pháp phong phú, đa dạng như: tổ chức hội nghị quán triệt, sinh hoạt chi bộ, thông qua chương trình công tác hàng năm của các Tòa án quận, huyện, qua lực lượng Báo cáo viên, qua các hội nghị tập huấn nghiệp vụ xét xử cho Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thẩm tra viên, Thư ký trong toàn Ngành và thông qua hoạt động xét xử, Tòa án cũng đã góp phần đưa pháp luật đến với các tầng lớp nhân dân.

Quán triệt giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử phải được được Tòa án nhân dân thành phố, các tòa án quận, huyện tiến hành một cách

thường xuyên, liên tục và ở tầm cao hơn nhằm khuyến khích cán bộ, nhân dân hiểu biết và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật.

- *Nâng cao năng lực, kỹ năng giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án thành phố Hải Phòng*

Xây dựng kế hoạch quy hoạch đào tạo, cán bộ, Thẩm phán về đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý với tầm nhìn dài hạn. Triển khai việc luân chuyển cán bộ, tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho Hội thẩm, Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký trong toàn ngành. Phấn đấu xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, tạo chuyển biến rõ nét về ứng xử, giao tiếp của cán bộ, Thẩm phán ở nơi làm việc và nơi cư trú.

Chú trọng phát triển đội ngũ cán bộ công chức đủ năng lực, trình độ, lý luận và kỹ năng giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử. Đội ngũ làm công tác giáo dục pháp luật thông qua phiên tòa xét xử của Tòa án nhân dân tại thành phố Hải Phòng cần được đào tạo, tập huấn chuyên môn về nghiệp vụ giáo dục pháp luật thông hoạt động xét xử. Tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử xử cho đội ngũ Thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký Tòa án, cán bộ, công chức ngành Tòa án. Đội ngũ này phải thường xuyên được cập nhật những văn bản pháp luật mới, các kỹ năng và phương pháp giáo dục pháp luật mới đang được áp dụng có hiệu quả.

- *Xây dựng kế hoạch giáo dục pháp luật phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội tại mỗi cấp Tòa án.*

Xây dựng và hoàn thiện thể chế về giáo dục pháp luật thông trong hoạt động xét xử là hoạt động đổi mới, kiện toàn tổ chức làm nhiệm vụ giáo dục pháp luật theo hướng đảm bảo số lượng, nâng cao chất lượng nguồn lực cán bộ, công chức ngành Tòa án Hải Phòng làm nhiệm vụ này. Xây dựng các mô hình, cơ chế phối hợp trong hoạt động giáo dục pháp luật và vận động chấp

hành pháp luật có hiệu quả, phù hợp với từng địa bàn, quận, huyện trong Thành phố. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan Tư pháp với nhau, các cơ quan Tư pháp với các cơ quan khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục pháp luật một cách đồng bộ. Chủ động về nguồn ngân sách, kinh phí phục vụ cho hoạt động này nhằm đáp ứng kịp thời về cơ sở vật chất phục vụ công tác giáo dục pháp luật.

- *Nâng cao chất lượng trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân tại thành phố Hải Phòng.*

Hiệu quả công tác giáo dục pháp luật phụ thuộc phần lớn vào chất lượng xét xử của Tòa án. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tập trung chỉ đạo các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết xét xử các loại án. Phấn đấu tỷ lệ các bản án, quyết định bị huỷ, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán thấp hơn chỉ tiêu cho phép của Tòa án nhân dân Tối cao. Phấn đấu không có án xử oan người vô tội, bỏ lọt tội phạm. Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Xét xử nghiêm minh đối với tội tham nhũng và một số loại tội dư luận xã hội quan tâm như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, buôn bán người. Tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng xét xử án dân sự, kinh doanh thương mại, hành chính, lao động. Chú trọng và nâng cao công tác hòa giải, góp phần giữ vững đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

Tiếp tục chỉ đạo các giải pháp nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, nâng cao kỹ năng điều khiển phiên tòa của thẩm phán chủ tọa phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp. Tăng cường xét xử lưu động, làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm đến mọi tầng lớp nhân dân.

- *Lựa chọn nội dung, hình thức giáo dục pháp luật phù hợp để tuyên truyền, giáo dục.*

Ở mỗi giai đoạn trong quá trình tố tụng, những người tiến hành tố tụng

phải có sự lựa chọn nội dung và phương thức giáo dục phù hợp, tập trung vào những lĩnh vực liên quan hoặc gắn trực tiếp đến nội dung vụ án đang giải quyết nhằm đạt hiệu quả cao nhất khi thực hiện công việc giáo dục pháp luật. Nội dung lồng ghép giáo dục pháp luật cũng phải lựa chọn phù hợp tới từng loại đối tượng, người tham gia và tham dự phiên tòa.

Các quan điểm quán triệt và chỉ đạo đã nêu ở trên về hoạt động giáo dục pháp luật trong xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng được xác định là cơ sở định hướng và đưa đưa ra được những giải pháp cụ thể tăng cường hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Xây dựng kế hoạch giáo dục pháp luật cụ thể:

Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cần chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục pháp luật cho từng năm công tác, từng thời điểm, giai đoạn cụ thể và tình hình thực tế của các quận, huyện. Kế hoạch giáo dục pháp luật chung ngành Tòa án Hải Phòng cần xác định rõ những nội dung chính như sau:

+ Mục đích, yêu cầu của công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử ở các vụ án cụ thể;

+ Đối tượng cần phổ biến, giáo dục pháp luật;

+ Các kỹ năng, biện pháp thực hiện;

+ Thời gian, địa điểm thực hiện;

+ Nội dung cần giáo dục pháp luật;

+ Phân công cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện;

+ Nội dung phối hợp với các cơ quan hữu quan;

+ Kinh phí thực hiện;

+ Họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

Việc xây dựng kế hoạch một cách cụ thể như trên đối với mỗi loại án, mỗi vụ án cụ thể sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- *Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của tòa án*

Các cấp ủy, Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân Thành phố phải lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng giáo dục pháp luật cho các chủ thể tham gia vào công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử. Chỉ đạo một cách sâu sát việc tổ chức đào tạo lại đội ngũ Thẩm Phán, Kiểm sát viên, Luật sư với các hình thức cơ bản như: cử cán bộ đi đào tạo tại Học viện tư pháp, Trung tâm đào tạo chuyên ngành. Đồng thời đẩy mạnh việc tự đào tạo bằng các hình thức tăng cường Hội thảo và nghiên cứu các chuyên đề, tổng kết rút kinh nghiệm về công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử.

Đây phải được xác định là nhiệm vụ quan trọng, phải được thực hiện thường xuyên để nâng cao nghiệp vụ và nâng cao kỹ năng giáo dục pháp luật. Cần tổ chức và mở lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giáo dục pháp luật định kỳ mỗi năm ít nhất một lần, hoặc tổ chức theo chuyên đề giáo dục pháp luật qua phiên tòa lưu động, qua phiên tòa dân sự, phiên tòa hình sự, hay phiên tòa hành chính... để nâng cao hơn nữa hiệu quả giáo dục pháp luật một cách chuyên sâu. Đồng thời phải xây dựng nội dung tập huấn mềm dẻo, linh hoạt và phù hợp với đặc thù từng chủ thể giáo dục, từng loại vụ án và thời điểm cụ thể.

Lãnh đạo Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng phối hợp với Viện kiểm sát, Đoàn luật sư Thành phố tăng cường hơn nữa các biện pháp quản lý cán bộ, giáo dục chính trị tư tưởng để nâng cao phẩm chất đạo đức, lương tâm và trách nhiệm nghề nghiệp của đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên và Luật sư. Mặt khác từng Thẩm Phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, Kiểm sát viên, Luật sư, phải tự phấn đấu rèn luyện để nâng cao năng lực trình độ, kiến thức pháp luật, xã hội; kỹ năng giáo dục pháp luật để đáp ứng được yêu cầu của cải cách tư pháp.

- *Về công tác bổ nhiệm, tuyển dụng và đào tạo cán bộ:*

Xây dựng cơ chế khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, cán bộ, công chức ngành Tòa án Hải Phòng thường xuyên trau dồi kiến thức pháp luật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng công việc, chất lượng đội ngũ tham gia công tác giáo dục pháp luật thông qua phiên tòa xét xử lưu động. Đảm bảo tất cả đội ngũ những người thực hiện giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử đều được đào tạo kỹ năng, phương pháp giáo dục pháp luật.

Từng bước đổi mới nội dung và chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cho các chức danh tư pháp trong đó chú trọng tới kỹ năng giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử. Định kỳ hàng năm tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức ngành Tòa án Hải Phòng về những nội dung và hình thức giáo dục pháp luật mới đang được áp dụng có hiệu quả nhằm đáp ứng được tốt hơn nhu cầu giáo dục pháp luật ngày càng cao trong nhân dân.

Trong thời gian tới, việc tuyển chọn công chức vào làm việc trong ngành Tòa án Hải Phòng cần được quan tâm lựa chọn kỹ, yêu cầu về trình độ, đạo đức được để cao khi tuyển chọn, làm tốt công tác tuyển chọn, bổ nhiệm chức danh cán bộ Thẩm phán, Thư ký.

Cần mạnh dạn áp dụng các quy định về tổ chức thi sát hạch thường xuyên đối với đội ngũ Thẩm phán. Đối với các Thẩm phán năng lực còn yếu không đạt yêu cầu qua sát hạch, cần có kế hoạch đào tạo lại, phân công nhiệm vụ khác phù hợp hơn hoặc xử lý kiên quyết trong các kỳ xem xét tái bổ nhiệm.

Phân công, bổ nhiệm cán bộ chuyên trách thực hiện công việc biên tập tài liệu giáo dục pháp luật của Tòa án dựa trên điều kiện kinh tế xã hội của Thành phố giúp cho việc giáo dục pháp luật đạt hiệu quả hơn.

- *Tổng kết công tác giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử:*

Xác định công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử là nhiệm

vụ thường niên nên hàng năm cần tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết hay toạ đàm trao đổi kinh nghiệm về công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử. Tiến hành tổng kết kết quả và kinh nghiệm, học tập, giúp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử nói chung và tại các phiên tòa tại trụ sở, phiên tòa xét xử lưu động nói riêng để nhân rộng các kỹ năng, phương pháp giáo dục pháp luật có hiệu quả. Đồng thời, qua việc sơ kết, tổng kết về hoạt động giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án giúp Tòa án cấp trên, các cấp, các ngành trong Thành phố có điều kiện hiểu rõ những thuận lợi, khó khăn, kết quả cũng như kiến nghị về công tác giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nói riêng.

- *Xây dựng quy định về chế độ thông tin thường xuyên, rộng rãi về hoạt động xét xử của Tòa án để mọi công dân đều có thể tham dự phiên tòa.*

Trong hoạt động của mình, Tòa án nhân dân thành phố cần triển khai việc công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án theo quy định của pháp luật. Sớm nghiên cứu và ban hành quy tắc ứng xử của Thẩm phán, cán bộ công chức ngành Tòa án thành phố Hải Phòng theo đúng quy định.

Hiện nay, thành phố Hải Phòng là đô thị loại một, thành phố trực thuộc Trung ương; tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng là một trong những đơn vị có số lượng án đứng đầu cả nước, nhưng việc công khai các thông tin, hoạt động còn hạn chế do chưa có trang thông tin điện tử riêng. Chính vì vậy, trong thời gian tới, cần sớm xây dựng và triển khai các trang thông tin điện tử của ngành Tòa án Hải Phòng công khai trên mạng Internet một cách công khai minh bạch để người dân có thể tìm hiểu những thông tin về hoạt động xét xử của Tòa án cũng như những thông tin pháp luật để tuyên truyền giáo dục cho người dân một cách sâu rộng hơn.

Tòa án thành phố Hải Phòng cần trang bị phương tiện làm việc theo

hướng hiện đại kể cả việc xây dựng các phòng xử án; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, hoạt động xét xử; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi tiếp cận Toà án như nộp đơn khởi kiện qua mạng; lưu trữ bản án, quyết định trên đường truyền mạng nội bộ phục vụ nhanh chóng cho người dân khi có yêu cầu khai thác tài liệu nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật.

Ngoài ra, cần thực hiện một số giải pháp cơ bản khác là yếu tố khách quan:

Thứ nhất, Cần đầu tư đảm bảo những điều kiện vật chất thiết yếu phục vụ công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án

Tòa án nhân dân Thành phố Hải Phòng cần kết hợp các nguồn kinh phí Trung ương và địa phương để đầu tư, trang bị cho các phòng xử án của Tòa án thành phố, quận huyện có đầy đủ trang thiết bị âm thanh tối thiểu như Micrô, loa, âm ly, máy tính xách tay… phục vụ cho hoạt động xét xử cho Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác. Ngoài ra phải trang bị một số máy móc thiết bị hỗ trợ khác như: máy chiếu(để công bố các vật chứng không thể đưa ra xem xét tại phiên tòa), máy ghi âm, ghi hình… nâng cao hiệu quả giáo dục tại phiên tòa. Có kế hoạch xây dựng kinh phí giáo dục pháp luật tổng hợp chung vào dự toán ngân sách Nhà nước trình Tòa án nhân dân Tối cao quyết định theo quy định của pháp luật về Ngân sách Nhà nước. Việc trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc thiết yếu như trên còn thể hiện tính trang nghiêm của một phiên tòa và phục vụ có hiệu quả trong việc tuyên truyền giáo dục pháp luật.

Cần quan tâm đề xuất sửa đổi các quy định của pháp luật về mức kinh phí chi cho Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký khi tham gia phiên tòa theo hướng động viên, khuyến khích trong công tác giáo dục pháp luật. Đặc biệt Ngành Tòa án Hải Phòng cần xác định cụ thể khoản ngân sách hàng năm dành cho công tác giáo dục pháp luật thông qua phiên tòa xét xử lưu động để

đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Thành Ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố điều

chỉnh hàng năm theo hướng tăng thêm để đáp ứng kịp thời, đầy đủ về kinh phí, cơ sở vật chất, đầu tư phương tiện, điều kiện cần thiết để phục vụ công tác giáo dục pháp luật thông qua phiên tòa xét xử lưu động. Đồng thời huy động các nguồn đóng góp và công trợ từ phía các cơ quan, tổ chức dành cho hoạt động giáo dục pháp luật, đề xuất và sử dụng có hiệu quả, đúng pháp luật kinh phí dành cho công tác giáo dục pháp luật từ ngân sách địa phương, kinh phí được hỗ trợ.

Hiện tại, một số tòa án nhân dân quận, huyện trong thành phố Hải Phòng về cơ sở vật chất chưa đảm bảo tốt nhất cho công tác giáo dục pháp luật như: Tòa án quận Lê Chân, là một đơn vị có số lượng án lớn nhất thành phố nhưng trụ sở xuống cấp, phòng làm việc và phòng xử án không đảm bảo yêu cầu; Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, được thành lập từ năm 2008 đến nay vẫn chưa có trụ sở, phòng làm việc và hội trường xử án vẫn phải đi thuê của nhà dân điều kiện chật hẹp không đảm bảo tính trang nghiêm… Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cần sớm triển khai, đề nghị với Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban nhân dân Thành phố quan tâm về kinh phí và mặt bằng xây dựng cho hai đơn vị trên sớm có trụ sở mới đảm bảo văn minh, lịch sự, nghiêm trang, thể hiện sự tôn nghiêm tại mỗi phiên tòa giúp nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án.

Thứ hai, Quan tâm tới công tác phối hợp giữa Tòa án với các cơ quan tư pháp và các chủ thể khác trong hoạt động giáo dục pháp luật.

Trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo tố tụng, các cơ quan tư pháp ở Thành phố đã có quy chế phối hợp hoạt động nghiệp vụ chung. Đối vơi hoạt động giáo dục pháp luật, giữa các cơ quan tố tụng cũng cần xây dựng và ban hành quy chế phối hợp trong công tác giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử. Việc phối hợp chặt chẽ giữa những cơ quan tiến hành tố tụng như Công an, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng như Kiểm sát

viên, Luật sư… là nhân tố quyết định thành công của giáo dục pháp luật trong hoạt động của Tòa án. Chính vì vậy cần tăng cường hơn nữa mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong ngành Tư pháp nhưng vẫn phải đảm bảo nguyên tắc độc lập xét xử của Tòa án. Đây là việc làm cần thiết nhằm bổ sung, tương trợ lẫn nhau trong công tác giáo dục pháp luật mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác giáo dục pháp luật.

Bên cạnh đó, cần tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức chính trị, xã hội có chức năng nhiệm vụ giáo dục pháp luật khác trên địa bàn Thành phố. Đây là việc làm cần thiết nhằm bổ sung, tương trợ lẫn nhau trong công tác giáo dục pháp luật. Trong những năm vừa qua, một số ngành, đoàn thể đã làm tương đối tốt việc này như: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Các tổ chức công đoàn cơ sở... Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện giáo dục pháp luật trong hoạt động của Tòa án chưa có sự chủ động kết hợp với các lực lượng trên nên việc triển khai thực hiện các chương trình phối hợp còn mang tính hình thức chưa mang lại hiệu quả thiết thực. Trong thời gian tới, trong công tác giáo dục pháp luật của mình tới các nhóm đối tượng cụ thể, Tòa án cần có sự phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan để nâng cao hơn nữa hiệu quả giáo dục pháp luật như: Phối hợp với Đoàn thanh niên trong công tác giáo dục pháp luật cho những người trong độ tuổi thanh niên phạm tội; với Hội liên hiệp phụ nữ khi có bị cáo là phụ nữ, các vụ án liên quan đến hành vi buôn bán phụ nữ qua biên giới…

Ngoài ra để thực hiện tốt công tác giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng hiện nay, tòa án nhân dân Thành phố cần xây dựng kế hoạch giáo dục pháp luật tới các đối tượng là học sinh, sinh viên tại các trường Đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và trường THPT trên địa bàn thành phố; các đối tượng là công nhân trong các nhà máy tại các khu công nghiệp… Đây là những đối tượng học tập và làm việc tập trung với số lượng lớn, nên

hoạt động giáo dục pháp luật phát huy hiệu quả tối đa. Chính vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cần có sự kết hợp với các nhà trường, đưa các vụ án có tính giáo dục cao về các tệ nạn xã hội như ma túy, đánh bạc... xét xử lưu động tại các trường cho đông đảo học sinh, sinh viên tham dự giúp ngăn ngừa và đẩy lùi các tệ nạn xã hội; kết hợp với các tổ chức Công đoàn tại các công ty lớn có số lượng công nhân đông, đưa ra xét xử một số vụ án Lao động liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động tại các công ty lớn trong khu công nghiệp cho đông đảo người lao động tham dự, giúp họ hiểu hơn về các quy định pháp luật liên quan đến quyền lợi của mình.

Thứ ba, Tăng cường các đẩy mạnh các hình thức giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng: Truyền hình, phát thanh, Báo viết, Báo mạng... Đây là cách nhanh nhất, ít tốn kém nhưng hiệu quả lại rất cao. Bên cạnh tăng cường đưa tin về các văn bản pháp luật mới ban hành thì Tòa án Thành phố với chức năng, nhiệm vụ của mình cần phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng mở chuyên mục riêng về công tác xét xử để góp phần làm tăng thêm hiệu lực, hiệu quả trong công tác giáo dục pháp luật. Phải chủ động liên hệ và mời các cơ quan thông tin đại chúng đưa tin về các hoạt động xét xử của Tòa án. Đối với những vụ việc phức tạp, được dư luận quần chúng quan tâm, cần công khai, tạo điều kiện tốt nhất cho các phương tiện thông tin đại chúng tiếp cận thông tin một cách chính xác và nhanh nhất nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật. Định hướng dư luận có cái nhìn đúng đắn về hoạt động xét xử của Tòa án và tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật. Ngành Tòa án Hải Phòng cần hỗ trợ các phóng viên báo chí trong việc nâng cao tính định hướng giáo dục và thông tin chính xác về hoạt động xét xử của Tòa án. Thông qua hoạt động này Tòa án có thể định hướng dư luận xã hội trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội

phạm qua việc xét xử, góp phần hình thành hiểu biết và tin cậy của xã hội đối với Tòa án, nâng cao ý thức và hình thành pháp luật tích cực của công dân.

Muốn như vậy, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia giáo dục pháp luật cũng phải là những cơ quan gương mẫu chấp hành pháp luật. Các phóng viên trước hết phải là những người được giáo dục pháp luật, là những người có kiến thức pháp luật sâu, rộng trong hoạt động xét xử của Tòa án. Đối với các báo và Tạp chí chuyên ngành như: Tạp chí tòa án, Báo công lý… thì yêu cầu đó lại càng cao hơn đối với tất cả các phóng viên, biên tập viên khác...

Thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm về giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử giữa Tòa án với các cơ quan thông tin đại chúng để có định hướng phù hợp cho công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật phù hợp với từng thời gian, và thời điểm nhất định.

Thứ tư, một số giải pháp kiến nghị với Tòa án nhân dân Tối cao, với địa phương.

Với Tòa án nhân dân Tối cao: Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cần đề nghị với Vụ kế hoạch tài chính đảm bảo về nguồn kinh phí thường niên cho hoạt động giáo dục pháp luật. Hàng năm phải lập dự toán kinh phí dành cho hoạt động giáo dục pháp luật từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của Tòa án vì hiện nay trong ngân sách cấp về hàng năm mới chỉ có nguồn kinh phí phục vụ cho phiên tòa lưu động.

Đề nghị với Tòa án nhân dân Tối cao phải Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch giáo dục pháp luật tại các Tòa án địa phương. Tòa án nhân dân tối cao cần sớm xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác giáo dục pháp luật của Tòa án nhân dân địa phương, của các cán bộ công chức ngành Tòa án để có cơ chế kịp thời động viên khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục pháp luật.

Thực tế cho thấy trong những năm gần đây, Tòa án nhân dân Tối cao

vẫn chưa có sự quan tâm đúng mức đến công tác này nên chưa tổ chức tập huấn thường xuyên nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử của Tòa án. Đợt tập huấn gần đây nhất tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng về công tác này là năm 2008. Chính vì vậy, kiến nghị Tòa án Tối cao tổ chức tập huấn thường xuyên, định kỳ đối với Tòa án nhân dân các địa phương về công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử.

Từ khi Luật phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012 có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân Tối cao mới có một văn bản chỉ đạo triển khai công tác này năm 2013. Trong thực tế việc triển khai chưa được đồng bộ nên cần sớm có những biện pháp cụ thể chỉ đạo các Tòa án địa phương đưa các quy định của Luật phổ biến giáo dục pháp luật áp dụng vào thực tế trong hoạt động xét xử của Tòa án.

Đề nghị Tòa án nhân dân Tối cao sớm triển khai nghiên cứu và hoàn thiện bộ tài liệu giáo dục pháp luật trong hoạt dộng xét xử để cấp phát cho Tòa án nhân dân các cấp, phục vụ công tác giáo dục pháp luật tại các địa phương.

Tòa án nhân dân Tối cao nghiên cứu đánh giá về thực trạng và đề xuất kiến nghị những nội dung cần sửa đổi bổ sung về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ và thẩm quyền của Tòa án nhân dân các cấp phù hợp theo nội dụng sửa đổi của Hiến pháp 2013 mới được ban hành.

Với Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng: Cần có chính sách hỗ trợ quan tâm hơn nữa đến công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Chỉ đạo các địa phương trên địa bàn Thành phố phối hợp chặt chẽ với Tòa án tiến hành công tác chuẩn bị chu đáo các phiên tòa lưu động trên địa bàn.

Tiểu kết chương 3

Trong thời gian qua, hoạt động giáo dục pháp luật qua phiên tòa xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã đạt được kết quả tích cực, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật của người dân trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa hiệu quả của hoạt động giáo dục pháp luật qua phiên tòa xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cần có những giải pháp đồng bộ: Tăng cường sự lãnh đạo và chỉ đạo thống nhất của Tòa án nhân dân Tối cao, của Thành ủy Hải Phòng; đặc biệt là nâng cao hiệu quả trong việc phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, giữa các cơ quan, đoàn thể có liên quan trong hoạt động giáo dục pháp luật qua hoạt động xét xử tại Tòa án....

Nhưng các giải pháp trên chỉ được phát huy hiệu quả tối đa khi trình độ, năng lực và trách nhiệm của những người tiến hành tố tụng nói chung và của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án nói riêng khi xét xử các vụ án được nâng cao.

Chính vì vậy, có thể xác định các giải pháp xuất phát từ yếu tố khách quan là tiền đề và cơ sở để các chủ thể giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử thực hiện, phát huy tối đa năng lực và hiệu quả công tác giáo dục pháp luật thông qua các phiên tòa xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

KẾT LUẬN

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng và Nhà nước giành sự quan tâm rất lớn đối với công tác giáo dục pháp luật. Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hội nhập kinh tế quốc tế thì việc tăng cường công tác giáo dục pháp luật là một yêu cầu cấp bách đặt ra đối với toàn xã hội và là một nhiệm vụ chính trị cực kỳ quan trọng nhằm không ngừng nâng cao ý thức pháp luật cho nhân dân.

Quá trình nghiên cứu và hoàn thiện luận văn, tác giả đã cố gắng làm sáng tỏ những vấn đề cơ bản về lý luận giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật trong hoạt đọng xét xử của Tòa án nói riêng. Luận văn cũng đã đề cập đến nhiều vấn đề liên quan đến thực tiễn về công tác giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Từ đó tác giả đưa ra một số kết luận sau:

Thứ nhất, Giáo dục pháp luật là hoạt động có định hướng, có tổ chức, có chủ định của các chủ thể giáo dục pháp luật tác động lên đối tượng giáo dục nhằm hình thành ở họ ý thức và hành vi pháp luật như mong muốn. Giáo dục pháp luật cần sự tham gia của nhiều chủ thể với nhiều hình thức và phương pháp giáo dục khác nhau. Vì vậy để việc giáo dục pháp luật đạt kết quả tốt nhất, cần sự phối hợp giữa nhiều cơ quan, tổ chức trong xã hội bằng nhiều hình thức, phương thức ngày càng đa dạng và phong phú hơn.

Thứ hai, Giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử là hình thức giáo dục pháp luật đặc thù của Tòa án - Cơ quan xét xử thực hiện quyền tư pháp. Giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án có tác dụng rất mạnh mẽ đến nhận thức và tình cảm pháp luật của các tầng lớp nhân dân ở cơ sở. Với lợi thế, các chủ thể thực hiện giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử (Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư, Thư ký…) đều là những người có kiến

thức pháp luật cơ bản và tiếp xúc trực tiếp với các vụ việc trong thực tế có ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của công dân nên hoạt động giáo dục có tác động hiệu quả hơn so với hình thức giáo dục pháp luật khác.

Thứ ba, Công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng hiện nay được triển khai, thực hiện ngày càng có hiệu quả, đi vào thực chất, gắn với nhu cầu thiết thực của từng cán bộ, người dân. Do đặc điểm về tình hình chính trị - kinh tế và xã hội của thành phố Hải Phòng nên cần có những phương hướng và giải pháp riêng cụ thể bảo đảm cho công tác giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao nhất.

Thứ tư, để không ngừng nâng cao chất lượng công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đòi hỏi phải có những giải pháp nhất định trên nhiều phương diện. Đó là tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục pháp luật thông qua các giai đoạn giải quyết vụ án được tiến hành phù hợp với mục đích, yêu cầu đảm bảo đúng tiến độ đề ra. Bên cạnh việc bồi dưỡng đội ngũ các Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, phải tiếp tục củng cố và hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành. Trong đó cơ quan tư pháp cần chủ động hơn nữa khi có yêu cầu phối hợp với Tòa án trong công tác giáo dục pháp luật để tạo nên sức mạnh tổng hợp của toàn bộ hệ thống chính trị nhằm thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Luận Văn 24 - đơn vị cung cấp Dich vu viết thuê luận văn uy tín, giá cả phải chăng

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trương Hòa Bình (2009), "Tòa án giữ vai trò trung tâm trong quá trình cải cách tư pháp ở Việt Nam", *Tạp chí Toà án nhân dân*, (22), tr.3-5.
2. Bộ Tư pháp - Đề án 4 (2007), *Sổ tay pháp luật dành cho tư vấn viên pháp luật*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
3. Bộ Tư pháp (1998), *Nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
4. Đảng cộng sản việt nam (1991), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội,* Nxb Sự thật, Hà Nội
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), *Nghị quyết số 08–NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới,* Hà Nội.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân*, Hà Nội.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Nghị quyết số 30–NQ/TW ngày 05/8/2003 của Bộ Chính trị về xây dựng thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước,* Hà Nội.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Nghị quyết số 49–NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020,* Hà Nội.

11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội hội nghị lần thứ IX Ban Chấp hành Trung ương khóa IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

12. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

13. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

14. Nguyễn Minh Đoan (1997), *Hiệu quả pháp luật - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

15. Nguyễn Minh Đoan (2001), *Nâng cao hiệu quả pháp luật của pháp luật Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sỹ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội.

16. Trần Ngọc Đường (1988), *Giáo dục ý thức pháp luật với việc tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa,* Luận án phó tiến sỹ luật học, Hà Nội.

17. Trần Ngọc Đường, Dương Thanh Mai (1995), *Bàn về giáo dục pháp luật*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

18. Nguyễn Văn Hiện (2001), "Tiêu chuẩn Thẩm phán - Thực trạng và những yêu cầu đặt ra trong thời kỳ đổi mới", *Tạp chí Tòa án nhân dân*, (4), tr.2-6.

19. Nguyễn Quốc Hoàn (2002), *Cơ chế điều chỉnh pháp luật Việt Nam*, Luận án tiến sỹ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội.

20. Nguyễn Sỹ Hùng (2003), *Giáo dục pháp luật qua hoạt động Báo chí*, Luận văn thạc sỹ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội.

21. Phạm Hàn Lâm (2001), *Giáo dục pháp luật cho nhân dân các dân tộc ít người ở tỉnh Đắc Lắk - thực trạng và giải pháp*, Luận văn thạc sỹ Luật học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

22. Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 36, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội.

23. Dương Thị Thanh Mai (1996), *Giáo dục pháp luật thông qua hoạt động tư pháp ở Việt Nam*, Luận án phó tiến sỹ khoa học luật, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

24. Hồ Chí Minh (1985), *Nhà nước và Pháp luật*, Nxb Pháp lý, Hà nội.

25. Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

26. Phạm Trung Nghĩa (2000), *Giáo dục pháp luật trong các trường sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận văn thạc sỹ Luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

27. Đặng Quang Phương (1999), "Hoạt động xét xử của Tòa án với việc phổ biến giáo dục pháp luật", *Nhà nước và pháp luật*, (2).

28. Quân đội nhân dân Việt Nam - Tổng cục chính trị (2000), *Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

29. Hoàng Thị Kim Quế (2007), *Lý luận chung Nhà nước và pháp luật,* Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.

30. Hoàng Thị Kim Quế (2011), "Bàn về hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật ở nước ta hiện nay", *Tạp chí Khoa học pháp lý*, (4), Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh,

31. Hoàng Thị Kim Quế (2012), "Văn hóa hiến pháp, Những giá trị nền tảng của xã hội pháp quyền, dân chủ", *Tạp chí Khoa học pháp lý*, (4).

32. Hoàng Thị Kim Quế (2012), "Ý thức hiến pháp trong nhà nước pháp quyền – nhận thức và những đặc trưng cơ bản", *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp,* (12).

33. Quốc hội (2002), *Luật tổ chức Tòa án nhân dân*, Hà Nội.

34. Quốc hội (2010), *Luật tố tụng hành chính*, Hà Nội.

35. Quốc hội (2012), *Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật*, Hà Nội.

36. Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

37. Trần Thị Sáu (2004), *Nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật trong trường cao đẳng sư phạm hiện nay*, Luận văn thạc sỹ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội.

38. Sở tư pháp thành phố Hải Phòng (2013), *Báo cáo chuyên đề về hoạt động của Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng năm 2013*, Hải Phòng.

39. Đinh Xuân Thảo (1996), *Giáo dục pháp luật trong các trường đại học, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề ở nước ta hiện nay*, Luận án Phó tiến sĩ luật học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

40. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng (2009), *Báo cáo tổng kết công tác ngành Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng năm 2009*, Hải Phòng.

41. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng (2010), *Báo cáo tổng kết công tác ngành Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng năm 2010*, Hải Phòng.

42. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng (2011), *Báo cáo tổng kết công tác ngành Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng năm 2011*, Hải Phòng.

43. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng (2012), *Báo cáo tổng kết công tác ngành Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng năm 2012*, Hải Phòng.

44. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng (2013), *Báo cáo chất lượng cán bộ công chức Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng năm 2013*, Hải Phòng.

45. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng (2013), *Báo cáo tổng kết công tác ngành Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng năm 2013*, Hải Phòng.

46. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng (2013), *Báo cáo tổng kết công tác Hội thẩm nhân dân năm 2013*, Hải Phòng.

47. Tòa án nhân dân tối cao - Đề án 4, Chương trình 212 (2010), *Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong hoạt động xét xử tại Tòa án nhân dân*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.

48. Trường Đại học Luật Hà Nội (1999), *Từ điển giải thích thuật ngữ Luật học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

49. Đào Trí Úc (1995), *Xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

50. Viện khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp (2006), *Từ điển Luật học*, Nxb Từ điển Bách khoa - Nxb Tư pháp, Hà Nội.

51. Viện Nghiên cứu Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp (1995), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục pháp luật trong thời kỳ đổi mới*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.

52. Viện ngôn ngữ học (2003), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, Hà Nội.

53. Nguyễn Tất Viễn (2008), *Vụ trưởng vụ PBGDPL, Bộ tư pháp - Đề án 4, chương trình 212*, Tòa án nhân dân Tối cao.

54. Vụ Phổ biến Giáo dục pháp luật - Bộ Tư pháp (1997), *Một số vấn đề về phổ biến giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.

55. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật (2006), *Hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.

56. Nguyễn Như Ý và nhóm tác giả (1999), *Đại từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

Trang Web

57. http://www.dulichhaiphong.gov.vn/gioi-thieu-hai-phong.html